Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

NAM THỨ MƯỜI BỐN. SỐ THỨ 2674 — MỖI SỐ : 0 $ 02 — NGÀY THỨ NĂM 18 FEVRIER 1926

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

HANOI

	Hanoi, 4 số báo 1 tuần, không gửi báo đi các tỉnh khác	Người đem báo đến nhà	Gửi báo đi các tỉnh	Gửi báo đi ngoại quốc
Một năm. .	6 $ 00	6 $ 90	6 $ 30	6 $ 60
Các tháng và Các công-sở	»	8.00	8.00	8.00
Sáu tháng. .	3.00	3.50	3.20	3.30
Ba tháng. .	1.50	1.75	1.60	1.65
Một tháng. .	0.50	0.60	0.55	0.60

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

12 $ 00	Nam-vị, các tỉnh Phủ và các Đại-lý	Ngoại quốc
»	9.00	»
6.00	6.00	6.00
3.00	3.00	3.00
1.00	1.00	1.00

Toutes les lettres testimoniales à la rédaction doivent être adressées au directeur
61 63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNG BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 450

DEPOT LEGAL IMPRIMEUR N°4727

ANNONCES
Décomptées à raison de 2 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m065 de large.
4e page
Une seule insertion. . . . 0,30 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0 $ 18 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2 $ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1 $ 50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Những cách khoét-tiền của bọn quan tham lại nhũng

III

Một cách nữa là làm ngăn trở công việc dân để chẹt lấy tiền. Cơn bưng kẻ miệng mà hãm không cho ăn, lúa chín đỏ đồng mà hãm không cho gặt, thì ai là người chẳng phải nóng lòng sốt ruột, ai là người có gan cứ để mâm cơm đó mà đành đói mòn, cứ bỏ đồng lúa đó mà chịu ngồi yên, cái cách quan làm ngăn trở công việc dân để chẹt lấy tiền cũng không khác gì thế.

Dân dù ngu đến đâu, há lại chẳng biết rằng pháp vua luật nước không có chỗ nào nói quan được phép lấy lễ của dân, không có việc gì bắt dân phải mất lễ cho quan; của đau con xót, ai dại gì lại có vất tiền đi, ai mất tiền lại chẳng tiếc ngẩm tiếc ngầm, đứt từng khúc ruột; mà cớ sao lễ động có việc tới quan là đã phải sắp lo tiền sẵn, hầu thành như cái lệ nhất định phải có, không có không xong? có xét kỹ cái tình hình quan với dân giao-thiệp ở chốn công-môn mới biết sự dân mất tiền cho quan là cái tình thế bắt buộc không thể nào tránh khỏi được.

Nay có nhà bốc một ngôi mả tổ, theo phép phải làm giấy xin chữ quan, nhưng không có cái lễ một vài đồng bạc thì quan đã cho chữ ngay đâu; đất huyệt đào rồi, ngày giờ định rồi, thầy địa mời rồi, họ-hàng con cháu đã dự-bị cả, chực đến ngày ấy lo liệu cho công việc xong xuôi để kẻ còn đi buôn ngược bán xuôi, người còn đi cấy có gieo mạ, mà nếu gân không chịu mất một vài đồng bạc, nay đi mai về, nay chờ mai đợi, lông-thông mãi không xin được chữ quan, thì dở dang bận bộn biết chừng nào! thế là cái lễ một vài đồng bạc mất cho quan, đất gần đến đâu công không thể không có được.

Lại như làng kia muốn xẻ một khúc đường lấy nước vào ruộng, theo phép cũng phải làm giấy xin chữ quan, nhưng không có cái lễ năm mười đồng bạc thì quan cũng đã cho chữ ngay đâu; trời nắng như đốt, lúa cháy hom chân, chỉ còn trông có cái lạch nước bên kia đường có thể thò gàu xuống tát được, chậm tát ngày nào thì lúa rạc đi ngày ấy, mà nếu gân không chịu mất năm mười đồng bạc, quan chưa cho chữ, đường chưa xẻ được, nước chưa tát được, thì ngặt nghèo khốn khó biết chừng nào! không ai có thể tiếc năm mười đồng không chịu mất cho quan mà ngồi nhìn lúa cháy đồng khô cho đang bụng được.

Có lệnh bắt phu tre hộ nước, phu có tre có nhưng lễ chưa có thì ai nhận cho mình, muốn nhận cho xong là phải lễ.

Một cái bằng lý-trưởng, phó-lý, xã-đoàn hay trương-tuần đi lĩnh năm bảy lượt vẫn chưa cho, mà không lễ cũng chẳng bao giờ lĩnh được.

Một cái hội-đồng tộc-biểu, bàu đi bàu lại kể hàng tháng vẫn chưa xong, mà không lễ cũng chẳng bao giờ bàu được.

Khai sổ-đinh diền, làm sổ dự-toán, chậm khai chậm làm thì dục nhau lửa đốt, nhưng khai rồi, làm rồi đã hỏ dễ mà thâu mà duyệt cho đâu, cũng đến có lễ mới được thâu được duyệt.

Ấy là kể qua giăm bảy việc là những việc không ai tưởng dân phải mất tiền cho quan mà quan cũng lấy được tiền của dân như thế. Còn bất kỳ việc gì, nếu quan đã dụng ý khoét tiền dân thì chỉ một cách làm ngăn trở công việc dân, dân muốn cho công việc được chóng xong là không làm sao tiếc tiền với quan được cả. Chưa kể đến những việc tranh dành kiện tụng, bên nào sợ thua, bên kia ganh được, thì công việc càng để dằng-dai chừng nào, tiền lại càng vãi thêm ra chừng ấy, tha-hồ mà rán sành ra mỡ, móc xương lòi da. Tưởng trong những cách của bọn quan tham lại những khoét tiền dân thì cách này là đắc lực mà thông dụng hơn cả.

Nay xin chính-phủ nghiêm định một cái chương-trình làm việc cho các quan, phàm dân có việc tới quan không được để việc gì trì trệ quá; những việc trình chiều thì phải tức thời phê phát ngay; còn những việc phải xét hỏi kỹ-càng thì cũng chỉ cho được trong năm mười ngày là hạn; những đơn từ của dân trình báo với quan, nên tuyên bố rõ ràng cho dân được phép gửi thư quải-hiệu (Recommendé), mỗi một việc nhược được đơn từ dân thì đều phải đánh số thứ tự, vào sổ minh-bạch, việc trước làm trước, việc sau làm sau, nếu bất thình-lình quan trên khám sổ thấy việc gì để trì-trệ khiển-duyên thì phải có lỗi nặng. Như thế thì kẻ tham những mờ, không giở cách gì để làm ngăn trở công việc của dân được, dân không khổ về nỗi ngăn trở công việc thì có can gì phải mất tiền cho quan, thức lại là bớt được một cái cách khoét tiền của bọn quan tham lại những vậy.

T.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 14 février 1926

Tại thứ dân nghị-viện nước Pháp

Các ông nghị viên về đảng xã-hội cấp tiến đã họp hội đồng, để bàn nhau về việc bỏ về cho họp ý nhau. MM. Cazals, Jalica Daraud, Albert Milhaud, và Malvy tỏ ý không bằng lòng về việc ông Briand đã khởi cái vấn đề tín nhiệm, làm cho trong chính-đảng sinh ra phân rẽ nhau. Các ông bàn về cái thái-độ sau này, song không ai có ý muốn đánh đổ tên nội các cả. Hội-đồng giải tán chưa quyết định điều gì cả.

Hội-đồng tài-chính đã họp. Đảng xã-hội trách M. Lamoureux, và đảng xã-hội cấp-tiến về việc bỏ về trái với cái quy-tắc của tả đảng liên hiệp đoàn. M. Renaudel có đệ-trình một khoản xin tòa nội-các cho biết ngay cái chương-trình về khoản thuế ngoại ngạch. Hội-đồng bỏ 13 về đối với 6 về ưng khoản ấy. M. Doumer tỉnh bày mọi lẽ với hội-đồng rằng ông định đặt một khoản thuế về các sổ tiền giá nợ, giống như một khoản thuế hiện đã có ở nước Bỉ. Buôn lẻ được miễn thuế ấy. 55 người phải chịu thuế thì có 500.000 người, chứ không phải 2 triệu. Cái giá thuế ấy sẽ định sau.

Việc nước Đức

Các báo ở nước Đức phần kháng về việc định cho nước Ba-lan một chân hội viên thường trực tại hội-đồng quản-trị hội Vạn-quốc.

Số người thất-nghiệp ở Berlin trong tuần lễ này lại thêm lên 6 000, tổng cộng là 233.000.

Ngày 15 Février 1926

Việc tài-chính tại thứ-dân nghị-viện

Hôm chủ nhật, thứ-dân nghị-viện đã họp. Nghị-viện không ưng các bản án văn về việc tăng thuế cà-phê, muối, và rượu. Nghị-viện ưng tăng thuế các việc buôn bán ở ngân-hàng.

Việc bảo-vệ nghị viên ở mấy hạt

M. Amiard, chánh hội-đồng bảng quận ở Sisteron thưa-trình-xin nguyên-lão nghị-viện thị cho M. Hugues le Roux.

M. André Tardieu trình xin thứ-dân nghị-viện ở Belfort thế chân cho M. Saget. Ông được 9.833 về và M. Picy xã-hội cũng được 6 200 về.

Việc chiến tranh ở Maroc

Châu Andjera nộp khí giới, và đã đầu hàng.

Việc nước Anh

Tàu ngầm lớn nhất thế-giới, là tàu « *Zeux* » chạy thử trong tám ngày. Một tin tức về việc ấy, nước Anh giữ bí mật.

Báo *Matin* nói số chi-tiêu sang năm của nước Anh sẽ giảm các số chi tiêu về quân nhu là 10 triệu livres sterlings.

Nước Đức với hội Vạn-quốc

Báo *Daily Télégraph* nói các quan đại sứ, và sứ-thần nước Đức ở ngoại-quốc tiếp được mệnh lệnh báo cho các nước Anh sẽ giảm các số chi tiêu về quân nhu là 10 triệu livres sterlings.

Báo *Daily Télégraph* nói các quan đại sứ, và sứ-thần nước Đức ở ngoại-quốc tiếp được mệnh lệnh báo cho các nước có chân trong hội Vạn-quốc rằng trước khi nước Đức vào hội Vạn-quốc, mà các nước thay đổi thể lệ hội đồng quản-trị, thì nước Đức lại thôi không vào hội Vạn-quốc nữa.

Việc nước Nhật-bản

Đảng Shirsei Club, có những ông nghị-viện về thiểu số định đệ trình một khoản xin giải tán nghị-viện, vì lẽ rằng đảng tán trợ cho tòa nội-các chỉ được có một phần chia ba trong nghị-viện, không đủ thế lực mà tán trợ cho tòa nội-các trong khi thi hành những việc quan trọng.

Khuấy ấy sẽ được nhiều người tán thành tại nghị-viện.

Có tin rằng thời tiết ở Kamtchatka năm nay nóng hơn các năm trước nhiều. Chim ở các miền nam bay đến đẻ rất nhiều.

Việc ở Mãn-châu

Ở Nga có tin rằng chính-phủ Nga đã ưng chuẩn việc cho phép công-ty khai mỏ ở Priamour khai 16 cái mỏ sắt và 30 cái mỏ bạc, kẽm, và chì ở miền vùng Olga và Vadamir.

Mãn đông này hải-thuyền của Nga ở Vị-ân-đông sẽ chở 12 chuyến naphte đến Quảng-châu và các hải-cảng Trung-Quốc.

Theo như các hiệu đóng-kê Nhật-bản thì trong năm 1925 ở nam Mãn-châu có 170 nhà máy ép dầu và được 145 triệu kilos bã.

Iadopacifi

LONG-NÃO Ở ĐÀI-LOAN

Hồ hết loài não dùng trên thế-giới là lấy ở Đài-loan. Ở đấy có những rừng long-não rất rộng, rất tốt. Một cây vòng tròn độ 3 m. 60, có thể lấy được một số long-não giá đáng 1.000 livres sterlings. Người ta lấy nhựa cây đem nấu, cho thành chân để bán. Số nhà máy nấu long não ở Đài-loan cộng có 3 000 nhà.

Long-não ở Đông dương cũng có thể gồng được, nhất là ở Thượng-du, và Trung-du Bắc-kỳ.

CÁI CÁCH ĐỔI TIỀN CỦA MỘT NHÀ BÁO HOA-KỲ

Các nhà báo Hoa-kỳ có những cách khác thường để đổi tiền các nhà mua báo trả tiền. Đại khái như một tờ báo kia trên đầu có đăng mấy câu sau này :

Kéo đến nỗi dùng hột cơm mọc ở gáy, để làm khay gắt cỏ cho, cũng còn là khá đó; kéo đến nỗi hầm đồng hồ lại, cho máy đồng hồ đó mòn, cũng còn khá đó; hay là kéo đến nỗi trong khi viết thư, không chịu chấm tàu, để đỡ tốn mực, cũng lại còn khá đó. Vì làm như thế, không có điều gì là không nhỉ, chứ một người nhận báo xem luôn mấy tuần lễ, rồi đến lúc người ta đòi tiền lại báo mình không hỏi mua, mà không chịu giả tiền, thì lại không bằng cái cách những người nói trên kia ».

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Tôi có một việc như sau này, xin quí báo làm ơn chỉ bảo cho : nguyên tôi có một cái nhà ở phố tỉnh Sơn-tây ; năm 1885 nhà nước bắt gỗ đi để làm công sở, thì có cấm đền cho tôi một miếng đất ở phố khác để làm nhà ở, nguyên miếng đất ấy của một bà lão ở phố ấy bỏ hoang, khi tôi làm nhà lên ở thì không thấy ai kêu ca gì cả, đến năm ngoái bất hạnh cái nhà ấy cháy đi mất, thì có người hỏi mua miếng đất ấy, ý tôi cũng muốn bán, nhưng mà chưa bán, thì có người con gái vợ bà lão có miếng đất ngày trước ra nhận, nhưng mà bà lão ấy chết đã lâu rồi, không có con gái, khi ra nhận thì hai vợ chồng người này có đến nói với tôi để xin tiền, tôi cũng định cho ít nhiều, sau hai vợ chồng người này nghe trưởng phố xui giục không xin tiền nữa, làm đơn vào trình quan án rằng : miếng đất ấy là của bản ta, tôi làm nhờ đó thôi, hiện khi nhà nước cấm đâu cho tôi thì có cho giấy, nhưng mà lâu ngày thì thất lạc đi mất, mà hiện tôi đóng thuế đủ trách tự khi mới bắt đầu có thuế cho đến bây giờ, các giấy má biên lai tôi còn giữ được cả, mà hiện lên nhà nước cấm đất cho tôi còn có người biết, chứng cớ rõ ràng, việc lẽ thua đã lâu mà quan xử cũng chưa xong. Sự tình như thế, thì tôi có thể nhận được miếng đất này hay không, nếu nhà tòa ở đấy xử cho tôi không nhận được miếng đất này thì tôi có thể đi kêu đâu được hay không, hay sự thế thế nào xin quí báo làm ơn chỉ giáo cho tôi được biết thì tôi được ơn vạn bội.

LỜI ĐÁP. — Nếu đất Nhà-nước đã cho ông, là cần bỉ lão ấy chết, thì con gái người vợ lẽ bà ta bây giờ cũng có thể đòi được, dù được 40 năm mặc lòng, người ta cũng đòi được, vì luật ta không có lệ tiêu diệt thời hạn như luật tây.

Nếu đất ấy là của tư gia mà Nhà-nước lấy đổi cho ông thì bây giờ ông có quyền bắt đền Nhà-nước được.

Song Nhà-nước đối với pháp-luật là Tây, mà việc người ta thưa kiện ông xử tại tòa Nam án thì ông không thể viện Nhà-nước vào được, ông phải đi cho tòa Nam-án xử xong đi đã. Nếu ông thua kiện thì ông phải giả đất người ta, rồi ông hãy kiện Chính-phủ bảo-hộ tại tòa Tây án Hanoi xử về dân luật.

Ông nên tựa vào điều 1705 trong bộ Dân-luật Tây mà kiện. Điều ấy rằng : « Vật người ta đổi cho mình mà bị lấy mất thì mình được chọn hai điều, một là bắt đền tiền lời thường, hai là đòi lại cái vật cũ của mình ».

Như vậy thì ông có quyền đòi lại Chính-phủ Bảo-hộ cái nhà cũ của ông ở Sơn-tây hoặc là đòi tiền bồi thường cũng được.

Nếu nhà-nước chỉ rằng lão con gái vợ bé bà lão ấy kiện ông, sao ông lại không viện đến nhà-nước để nhà-nước chiếu dự luật Tây, lấy cái lệ tiêu diệt thời hạn 30 năm ra mà không giá người con gái ấy nữa thì ông có thể chỉ rằng : ông không có thể đó chính phủ bảo hộ Pasp ra đây sự tại tòa Nam-án được vì điều 91 trong bộ Luật dân sự và thương sự tố tụng của Bảo-hộ có nói rằng : « Không có ở trước tòa án nào, nếu việc kiện đương tiến hành, có trực tiếp quan hệ đến *người để tam quốc dân Annam* mà chưa bị đòi thì quan thẩm phán tòa án thụ lý việc kiện, hoặc bằng chức vụ mình hoặc chiếu lời xin hai bên phải sức đòi người ấy ra dự kiện.... »

Ph. h.-L.

MỘT CÁI KỶ NIỆM BÁCH CHU NIÊN

Năm mới qua đây, các xứ Âu châu có làm nhiều lễ bách chu-niên, nhưng có một ngày kỷ-niệm ít người nhắc đến, là kỷ niệm bách chu-niên về cỏ (faux-sel). Cỏ đây có một người dân bà ở một xã nhỏ nước Anh chết ra trong năm 1875. Người dân bà ấy là vợ một người thợ rèn, thấy áo lót thịt của chồng mồ hôi bẩn cỏ, lại phải đem giặt cả áo thợ là tốn công hại áo, mà nấu bằng tro sôn sạch không gỉ, thì cỏ áo để bẩn khó coi. Người ấy thấy thế bèn nghĩ cách may áo, và cỏ rồi ra, rồi dùng khay mà giã cỏ vào áo, để thay đổi giặt giũ cho tiện.

Cái mốt ấy trước còn một làng theo, sau lan dần khắp nước Anh rồi có người theo. Một nhà buôn ở Londres tên là Ebénézer Brow thấy cái mốt ấy thịnh hành, bèn chế cỏ để bán, nhờ đó cái mốt lại càng chóng lan ra, mà nhà buôn ấy kiếm được rất nhiều lời;

VIỆC BẦU CỬ NGHỊ VIÊN TƯ-VẤN

(*Tiếp theo*)

Quan Thống sứ Bắc-kỳ vừa ký nghị-định sửa đổi cái bảng số một phụ thuộc nghị định ngày 25 mars 1913 và cái bảng phụ thuộc nghị định ngày 26 Juin 1913 như sau này :

CÁC HẠT	SỞ BẦU CỬ
TỈNH NAM-ĐỊNH	
Hạt thứ nhất	
Phủ Xuân-trường	Tại phủ-lỵ
Hạt thứ hai	
Huyện Trực-ninh	Tại huyện-lỵ
Huyện Nam-trực	Tại huyện-lỵ
Hạt thứ ba	
Huyện Ý-yên	
Huyện Vụ-bản	Huyện Vụ-bản
Hạt thứ năm	
Phủ Nghĩa-hưng	
Huyện Phong-doanh	Phủ Nghĩa-hưng
Hạt thứ sáu	
Huyện Mỹ-lộc	
Thành-phố Nam-định	Tòa sứ Nam-định
Hạt thứ bảy	
Huyện Hải-hậu	Tại huyện-lỵ
TỈNH HÀ-NAM	
Hạt thứ nhất	
Huyện Thanh-liêm	Phủ-lỵ
Hạt thứ nhì	
Phủ Lý-nhân	Lý-nhân
Hạt thứ ba	
Huyện Duy-tiên	Duy-tiên
Hạt thứ tư	
Huyện Bình-lục	Bình lục
Hạt thứ năm	
Huyện Kim-bảng	Kim-bảng
Châu Lạc-thủy	
TỈNH NINH-BÌNH	
Hạt thứ nhất	
Huyện Gia-khánh	
Phủ Yên-khánh	Tòa sứ Ninh-bình
Thành-phố Ninh bình	
Hạt thứ nhì	
Huyện Kim-sơn	
Huyện Yên-mô	Huyện Kim-sơn
Hạt thứ ba	
Huyện Gia-viễn	
Phủ Nho-quan	Phủ Nho-quan
TỈNH QUẢNG-YÊN	
Có một hạt	
Huyện Yên-hưng	Tòa sứ Quảng-yên
Huyện Cát-hải	Cát-hải
Huyện Hoành-bồ	Chợ-trôi
TỈNH SƠN-TÂY	
Hạt thứ nhất	
Phủ Quảng-oai	
Huyện Tiên-phong	
Huyện Tùng-thiện, trừ ra tổng Tường-phiêu	Phủ Quảng-oai
Hạt thứ hai	
Huyện Phúc-thọ và xã Sơn-tây	
Tổng Tường-phiêu thuộc huyện Tùng-thiện	Huyện Phúc-thọ
Huyện Thạch-thất trừ những tổng Tạch-xá và Cần-kiệm	
Hạt thứ ba	
Phủ Quốc-oai	
Những tổng Thạch-xá và Cần-kiệm thuộc về huyện Thạch-thất	Phủ Quốc-oai
TỈNH THÁI-BÌNH	
Hạt thứ nhất	
Huyện Vũ-tiên	
Thành-phố Thái-bình	Huyện Vũ-tiên
Hạt thứ hai	
Huyện Thư-trì	Huyện Thư trì
Hạt thứ ba	
Phủ Kiến-xương	Phủ Kiến-xương
Hạt thứ tư	
Huyện Đông-quan	
Huyện Phụ-dực	Huyện Đông-quan
Hạt thứ năm	
Phủ Thái-ninh	Phủ Thái-ninh
Hạt thứ sáu	
Huyện Thụy-anh	
Huyện Tiền-hải	Huyện Tiền-hải
Hạt thứ bảy	
Huyện Quỳnh-côi	
Phủ Tiên-hưng	Phủ Tiên-hưng
Hạt thứ tám	
Huyện Hưng-nhân	
Huyện Duyên-hà	Huyện Duyên-hà

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ. Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 23 độ
15 giờ 24 độ

Giá thóc gạo :

Gạo hạng nhất, một tạ		11 $ 20
— nhì,	—	10 50
— ba,	—	9 50
Thóc hạng nhất,	—	6 60
Bắp ngô	—	5 80

Giá bạc. — Kể từ ngày 17 Février 1926, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 15 f. 60.

Thị giá quốc trái.

Ngày 12 février 1926		
3 °/₀ vĩnh viễn	46 f	50
5 °/₀ 1915-1916	55 f	80
Ngày 16 février 1926.		
3 °/₀	62 f.	05
3 ½ °/₀	»	
4 °/₀ 1917	46 f.	20
4 °/₀ 1918	45 f.	80
6 °/₀ 1920	64 f	20
5 °/₀ 1920	72 f.	55

Tin tàu. — Tàu *Claude Chappe* mang thư sang Pháp, đến ngày 17 tháng 18 février hỏ. 6 giờ ở Haiphong sẽ chạy đi Tourane, Qui-nhơn và Saigon.

Thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa 20 giờ 7 phút tối 17 février.

Tàu *Compiègne* mang thư sang Pháp đến ngày thứ bảy 20 février hồi 16 giờ ở Haiphong sẽ chạy đi Tourane và Saigon.

Thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa 6g ở 2)sáng 2) février.

Quan nguyên Toàn-quyền Beau tạ thế. — — Trong vô tuyến điện ngày hôm nay có tin rằng ông Paul Beau, nguyên Toàn-quyền Đông-dương, tạ thế.

Quan Paul Beau sang nhậm chức Toàn-quyền Đông-dương ngày 15 octobre 1902, thế chân cho quan Toàn-quyền Doumer. Người già ngài có sang chức đại-sứ ở Bắc-kinh, và ở bọ nước khác.

Hội đồng chính phủ. — Hội đồng chính phủ kỳ thường-trực đã họp tại phủ Toàn-quyền sáng hôm 16 février do quan Toàn-quyền Varenne chủ tọa.

Các vấn đề xét trong kỳ họp phần nhiều là những việc thi chính và công chính ở các xứ. Ngoại những việc ấy thì có việc đặt lệ chung về việc tuyển bổ, việc thăng chức và kỷ luật cho các viên chức các sở các xứ Đông dương, việc MM. Lafont và Lacaze là bác sĩ ở Hanoi xin mở « Vệ-sinh-báo » bằng quốc-ngữ.

Trong kỳ hội-đồng trước hội-đồng cũng xét đến việc ông Nguyễn-khắc-Hiếu xin mở « *Annam tạp chí.* »

Quan Đốc-tơ Bi-cơ-man

Y-khoa tiến-sĩ

Chữa các chứng bệnh đàn ông, đàn bà, con gái, các chứng khí hư, các bệnh sôi thường, cảm và ngã nước, các bệnh lậu, giang-mai, lở, dau mắt, các chứng sài trẻ-con.

Phòng khám bệnh chính tại phố hàng Giò, số nhà 35, Hanoi, dây nói 314.

Quan Đốc-tơ có cả nhà cho người đế, người ốm đến nằm, ai cần lại hỏi. 3021

Vua Lào tại Hanoi. — Ai-lao quốc-vương đình trong mấy bữa qua Bắc-kỳ thì sẽ đi du lịch những nơi thắng cảnh. Khi trở về Lào, nếu trời tạnh ráo thì quốc-vương sẽ đi tàu bay cùng với quan Khâm-sứ Ai-lao.

Gõ trận. — Hôm nay mùng năm tháng giêng, là ngày giỗ trận ở chân Đống quang đây. Cái ngày về-vang cho quân ta về đời vua Nguyễn-Huệ đã giết hại được biết bao quân Tàu tại xứ Đống-đa, để giữ lấy nền tự-chủ cho Tổ quốc. Năm nay ngày giỗ trận tuy gặp buổi trời lắm áp tạnh ráo, nhưng xem chừng cũng không được đông bằng mọi năm. Nam thanh nữ tú không thấy rập rìu cho lắm. Tuy vậy, cảnh chùa Đống-quang hôm nay, tự sớm tới chiều, lúc nào cũng có cái khí sắc vui vẻ, nếu ai quản không đi xem hội, thì thật cũng đáng tiếc thay!

Quan sứ-thần Pi'a. — M. Pila nguyên sứ thần Pháp tại Xiêm-la ở Vinh đã khởi hành 12 février để vào Huế.

Tiền phụ cấp đông con. — Bộ này các viên chức công sự của ai nước đang rất mong mỏi về một điều mới thỉnh cầu quan Toàn-quyền là việc xin khoản phụ cấp vì đông con cũng như là các ngạch Tây vẫn được hưởng đã lâu nay. Việc ấy hiện còn đang xét, có lẽ rồi ra cũng được, vì theo ý quan Toàn-quyền thì cái nỗi ấu tiểu đất đỏ chẳng riêng một mình người Tây phải chịu mà thôi. Tiền phụ cấp ấy nếu ngu i mình cũng được thì sẽ tính theo số con cái cứ mỗi đứa con một tháng là bốn năm đồng gì đó, nhưng dù nhiều con thế nào cũng không được quá 20 đồng.

Giặc bể cướp tàu « Jade ». — Phòng sự của hãng vô tuyến A.R.I.P. tại Hongkong có điện rằng tàu *Jade* bị bầy tên giặc có súng ống đến cướp ở quãng đường từ Quảng-châu loan đến Hongkong và trong ba ngày chúng đi tàu lấy thì vét hết tiền bạc của hành khách mức 92.000 l oa-vẻn.

Chúng bắt đem tàu đến Bắt-Bay là nơi bọn cướp tương tợ họp rồi tàu mới về được Hongkong.

Chính phủ cũng có lai cảo như sau này :

Ngày 12 février có mấy đứa đi tàu *Jade* từ Quảng-chau-loan đến Hongkong thì dùng võ lực mà cướp mất một số tiền Trung-hoa khá to chở trong tàu ấy.

500 TẤM VẢI TRẮNG

Xin có nhời kính tình các quí khách biết cho hiệu ĐỆM, NGE Hanoi có vải chúc bâu trắng bán thiệu hàng :

Cả tấm 18 m . . . 4 p. 50
Một thước . . . . 0 . 26

Xin mời các quí khách chiếu cố cho. 3 033

HIỆU BÁO-CHẾ :

CHASSAGNE

59, Rue Paul-Bert, Hanoi

Có bán đủ các thứ thuốc

MỚI BỔ QUYỂN MẪU HÀNG (CATALOGUE), ở MAY

TRUNG BẮC HỌC HIỆU

校學北中

22, phố Nhà-thờ (rue G. Lamblot) Điện-thoại số 150

HIỆU-TRƯỞNG: **PHẠM HUY-LỤC**

Là trường tư-thục của báo Trung-Bắc-Tân-Văn mở ra có đủ năm lớp Sơ-học kiêm-bị, dạy theo như chương-trình nhà nước, nhưng chú trọng nhất về Pháp-văn và Quốc-văn.

Học-phí lấy nhiều hơn các trường khác là vì nhà học lịch-sự và sạch-sẽ không kém gì các trường nhà nước và mỗi thầy học chỉ dạy độ 25 học-trò trở lại. Hễ quá số ấy thì lại mở thêm lớp khác. Các thầy học kén toàn những người sành nghề cả.

Buổi tối có lớp học riêng chuyên dạy những học-trò đi thi bằng Sơ-học Pháp-Việt và thi vào các trường Cao-đẳng tiểu-học.

Giấy xin học gửi đến Trung-Bắc Học-hiệu 22 phố Nhà-thờ, Hà-nội.

Thư từ và bưu-kiện gửi đường tàu bay — Các khoản lệ-phí nói ở điều thứ 4 nghị-định ngày 19 décembre 1925 về các thư từ và bưu kiện gửi đường tàu bay từ Krat'é đến Savannakhet thì nay định như sau này :

A — Thư từ, bưu phiếu (cartes postales), giấy má nặng được đến 1 kg 500 là cùng : Tính gấp đôi

B — Mẫu hàng, nặng được đến 500 gr. là cùng : Tính gấp ba.

C — Giấy chữ in và nhật trình, nặng được đến 3 kilogr. là cùng : Tính gấp đôi.

D — Bưu kiện (colis postaux), nặng được đến 5 kilogr. là cùng, cứ 1 kilogr. là 1 p. 00 và thu ít nhất là 1 p. 00.

Những vật sau này không được nhận gửi bằng tàu bay.

1. Thư từ và đồ vật gửi recommandé.
2. Thư từ và các hộp có khai giá (valeur déclarée).
3. Các thư từ có đựng tiền bạc.
4. Giấy nhà số bưu điện đài tiền bộ và những vật gửi theo cách lĩnh hóa giao ngân.

Si ông thể lệ riêng về sự thi hành các lệ phí ấy thì sẽ do quan Chánh bưu điện Đông-dương định sau.

Muốn bắt lịch sử ông Phan-bội-Châu và cái án lăng tẩy của ông tại Hội-đồng đề-hình mới rồi thì nên xem quyển sách của báo *Trung Bắc-tân-văn* đã xuất bản, có biên chép đủ lời tranh biện và các lời biện thuyết của hai luật sư cãi cho ông Phan. Những lời tranh-biện và những lời biện thuyết ấy đăng cả báo *Trung-Bắc-tân-văn* là biên được hết.

Giá bán một quyển 12 xu.

Recommandé thì gửi thêm 12 xu là 24 xu vì tiền lệ mới của sở Bưu-điện các khoản cước đều tăng lên cả.

Mỗi quyển trang đầu có một cái ảnh ông Phan-bội-Châu.

Mua buôn và mua lẻ hỏi tại nhà in báo *Trung Bắc tân-văn.*

PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUÁN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương thọ độ nọi dãy Bắc-Đầu bội-tinh.

Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tunis, Fes, Rabat, Casablanca Port-Said (Ai-cập) Huế.

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai

Giờ khám bệnh : Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ
— — — chiều từ — đến 17 —

KHÁM BỆNH : GIÁ 3 đồng một lần

XIN GIẤY LÀM-CHỨNG : GIÁ 1 $ 00

Phòng thăm bệnh tại HƯƠNG GIA-LONG, 32, GIÁY nói số 236 3018

Tại phủ Toàn quyền — Tại phủ Toàn-quyền nay đặt ra một chức chánh tòa coi việc diễn báo chuyển bằng chữ mã (chef du Service du chiffre).

M. Détrie quan sai-lại hạng nhì tại Bắc-kỳ nay được bổ vào chức ấy.

Việc giả-mạo ở sở Cảm sứ trước. — M. Trần-quang-Diệu thông-ngôn sở Cảm can vào việc giả-mạo về khoản tiền phạt các nhà trong thành-phố, mà phiên án đại-hình ngày 25 septembre 1925 đã kết phải 6 tháng tù án treo thì nay đã có nghị-định cải chức thư-ký thông-ngôn rồi.

Ngạch học chính. — M. Pujarniscle, giáo-sư bậc bổ tại các trường Trung-học, chánh đốc-học xứ Cao mên nay tây thuộc quan Thống sứ Bắc-kỳ bổ dụng.

M. Lemberger Arthur, giáo-sư bậc tư các trường Trung-học, đốc học trường Bảo-hộ Hanoi nay tây thuộc quan Khâm-sứ Cao mên bổ dụng làm chánh đốc học xứ ấy thay M Pujarniscle đổi đi nơi khác.

M Nguyễn-văn giáo-học thi sai tập sự, tại trường Lục-bộ, tỉnh Langsơn, vì bệnh lực, nên bị bãi chức.

Ngạch huấn giáo cũ. — Các viên giáo-thụ, huấn-đạo có tên sau đây, nay đều được rút ngạch như sau này:

Thông phán hạng nhất :

MM. Đặng-vũ-Khaw, Lê-thiện-Kế, giáo thụ hạng nhì; Ng-Qui, Ng-khắc-Khoan, giáo-thụ hạng ba.

Thông phán hạng nhì :

MM. Phạm-công-Bích, Đỗ-v-Toại, giáo-thụ hạng nhất; Hoàn-Vi, Tô-Nghệ, huấn-đạo hạng nhất; Hoàng-mậu-Lâm, Ngô-lập-Chi, huấn-đạo hạng nhì; Ng-đình-Đệ, Trần-hữu-Đáp, Trịnh-xuân-Năng, Nguyễn-huy-Bính, huấn-đạo hạng ba; Ng-đạo-Khang, huấn-đạo hạng nhất, Lương-văn-Bao huấn-đạo hạng nhì.

Thừa phái hạng ba

M. Đào-trọng-Bận, cử-nhân huấn-đạo hạng nhất.

HAI NHÀ CHO THUÊ MỘT TỪ 1er AVRIL 1926 TRỞ ĐI.

1° Số 56-58 phố hàng Trống, hiện đang làm nhà Khách-sạn tây, vườn rộng, cửa ra hai phố, hết tháng 31 Mars 1926;

2° Số 7 đường lên Bưởi, 16 cửa trang Bảo-hộ, vườn rộng, trông ra Hồ-Tây.

Trong hai cái nhà ấy, sẽ cho thuê một cái một cái để ở.

Hỏi tại bản-quán

Tại trường Bảo hộ. — M. Noirot Henri, giáo-sư tập sự bậc Trung-học nay bổ vào trường Bảo-hộ.

Tặng thưởng — M. Đặng-trần-Vi làm tổng nhị phẩm, tuần-phủ hạng nhất, bỏi hưu, nay được thăng hàm tổng-đốc.

M. Bùi-khiêm-Chi làm bản-tấu trước-tác 6 tỉ, tri-huyện hạng nhất bỏi hưu, nay được thăng hàm tri-phủ hạng nhì.

FAMILY CINÉMA

Hợp chớp bóng phố hàng Bồm

6 buổi chiếu bóng rất hay!!!
3 buổi tối — 3 buổi ban ngày
Mùng 5, 6 và 7 tháng giêng Annam
Chiếu toàn phim ảnh Annam

TẤN TÔN ĐỨC BẢO ĐẠI
NINH LĂNG ĐỨC KHẢI ĐỊNH
VĂN-MIẾU (GIẢM)
DU LỊCH XỨ MỌI Ở DARLAC
PHONG CẢNH TỈNH HANOI
PHONG CẢNH NHÀ VUA (Huế)
TOUFOU HƯ HỎN, vân vân...

Giá giá vào xem
Ban ngày và tối đồng một giá
Hạng nhất . . . . 0 $ 2)
— nhì 0 15
— ba 0 10
— ba 0 05

3.008

Kỳ thi bằng Sư phạm mới rồi — Kỳ thi bằng Sư-phạm (certificat d'aptitude pédagogique à l'Enseignement élémentaire Franco Indigène) mở cho các nam nữ giáo học thì sai tập sự để lấy bằng dạy trong bậc sơ-đẳng yếu lược mới rồi thi nay đã có danh sách những người đỗ kỳ thi viết như sau này :

Trường thi Hanoi

Mo'les Lê-thị-Liên, giáo học thi sai tập sự tại trường Pháp Việt Đáp cầu; Trần-thị-Minh, giáo học tư i sai tập sự tại nhà Học-chính Bắc-kỳ; Ng-thị-Sửu, giáo học thi sai tập sự tại trường nữ học Lê-đốc.

MM. Ng-văn-A-, giáo học thi sai tập sự tại trường Quỳnh-lôi Võ-giàng Bắc-ninh; Ng-ai Ao, giáo học thi sai tập sự tại lớp sư-phạm Hanoi; Ng-văn-Can, giáo học thi sai tập sự tại trường Trù-ổ, Quế-dương, Bắc-ninh; Nguyễn-đình-Cuyên, giáo học thi sai tập sự tại trường Đại-bái, Gia-bình, Bắc-ninh; Ng-văn-Boan, giáo học thi sai tập sự tại trường Xuân-dương, Đa-phúc, Phúc-yên; Ng-tiếr-Duyệt, giáo học thi sai tập sự tại trường Phúc-ra, Hà-đông; Ng-văn-Đệ, giáo học thi sai tập sự tại lớp sư-phạm Hanoi; Ng-Hiếu, giáo học thi sai tập sự tại trường Nhân-mục, Vĩnh-yên; Đinh-trọng-Hoan, giáo học thi sai tập sự tại lớp sư-phạm Hanoi; Ng-văn-Hợi giáo-học thi sai tập sự tại lớp sư-phạm; Đặng-đình-Hương giáo học thi sai tập sự tại trường Phù-nghĩa Sơn-tây; Bồ quang-Lâm giáo học thi sai tập sự tại trường Đại-tảo Phúc-yên; Ng-v-Lực, giáo-học thi sai tập sự tại trường Làng-mọi Bắc-giang; Vũ-khắc-Man giáo học thi sai tập sự tại lớp Sư-phạm Hanoi; Phan-v-Mẫu giáo-học thi sai tập sự tại trường Đức-mậu Phúc-yên; Vũ-khắc-Man giáo-học thi sai tập sự tại lớp Sư-phạm Hanoi; Hoàng-Mỹ, giáo-học thi sai tập sự tại trường Đại-tảo Phúc-yên; Đinh-đức-Nhượng giáo học thi sai tập sự tại trường Tỉnh-thương Lao-kay; Hoàng-ngọc-Ngoan giáo học thi sai tập sự tại nhà Học-chính Bắc-kỳ; Ngô-hữu-Phác giáo học thi sai tập sự tại trường Hà-tảo Bắc-giang; Vũ-duy-Tiêu giáo-học thi sai tập sự tại trường Lạc-thổ Bắc-ninh; Ng-hữu-Thang giáo học thi sai tập sự tại trường Chiêm-hoa Tuyên-quang; Đào-văn-Thông giáo-học thi sai tập sự tại lớp Sư-phạm Hanoi; Phạm-Trâm giáo-học thi sai tập sự tại trường phủ Bắc Hoài; Bùi-đức-Vinh giáo học thi sai tập sự tại trường Nội-châu Hà-đông.

Trường thi Haiphong

MM. Phạm-v-Bót, giáo học thi sai tập sự tại trường Hải-dương; Trần-văn-Chân giáo học thi sai tập sự tại trường Kẻ-sặt Hải-dương; Ng-ngọc-Cước, giáo học thi sai tập sự tại trường Đông-sơn Hải-dương; Nguyễn năng-Đức giáo học thi sai tập sự tại trường Dương-đông Quảng-yên; Đinh hữu-Định, giáo-học thi sai tập sự tại trường Kim-ngân Hải-dương; Ng-đức-Kính, giáo học thi sai tập sự tại trường Phú-lạn Kiến-an; Bồ dương-Lễ, giáo học thi sai tập sự tại trường Tang thương Hải-dương; Đỗ-huy-Mão, giáo học thi sai tập sự tại trường Cẩm-la Hải dương; Ng-văn-Mỹ, giáo học thi sai tập sự tại trường Ung-mỏ Hà dương; Lê-đức-Nhượng, giáo học thi sai tập sự tại trường Thanh-miện Hải-dương; Ng-du Quyến, giáo học thi sai tập sự tại trường Phương-hoàng Hà dương; Vũ-xi Tiến, giáo học thi sai tập sự tại trường Cự-phạm Hải-dương; Cao-xuân Tuy, giáo-học thi sai tập sự tại trường Hoàng-xá Hải-dương; Ng-huy-Viên, giáo học thi sai tập sự tại trường Bá-phòng; Lê-v-Vinh, giáo học thi sai tập sự tại trường Vũ xá Hà-dương.

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai).

Hội n.ô thun Đông triều ở Uông-bí cần dùng người thầu khoán về việc làm đường sắt, hầm mỏ than, mỏ đá v. v

5.534

Au CINÉMA TONKINOIS

15, Phố Đồng Khánh, Hanoi

CHƯƠNG-TRÌNH

Từ ngày thứ ba 16 sáu đến ngày thứ sáu 19 février 1926

LA GERBOISE

Một phim hài về khảo-học

LE NAVIRE DES MILLIARDS

Chuyện phiêu-lưu rất hay chia làm sáu phần

LÊ NINH - LÀN 1

Ngày thứ ba 16 février
Ngày thứ tư 17 » } 17 giờ 00
Ngày thứ hai 18 » } Buổi ban
Ngày thứ bảy 19 » } ngày gì mà
3.009

Tại hiệu BÁO CHẾ MONTÈS ở bán :

CHLORATE DE POTASSE dùng làm bảo.

L'ALUN de CHROME dùng để nhuộm.

ACIDE FLUORHYDRIQUE dùng để ăn thủy tinh.

CARBONATE D'AMMONIAQUE et VANILLINE dùng cho các hàng bánh có lợi.

Số 35

Nam-Tống Phi-Long

NGUYỄN-BỈ-MỤC dịch thuật

— *Triệu* đại-huynh đã mấy hôm nay, bây giờ mới lại gặp mặt.

Triệu-khuông-dần đi gần tới nơi, cái nhảo ba người kêu mà rằng :

— Hôm trước tôi từ biệt các bác về nhà, đến ngày hôm sau, có đi viếng cảnh chùa *Bạch-mã*.

Triệu-khuông-dần liền thuật cho mọi người nghe chuyện *Phàng* tổng-quản đem quân vây chùa *Bạch-mã* và mình đã thương-thuyết để giải-cứu sư-cô sư-ỷ chùa ấy.

La-ngạn-uy nói :

— Thế thì thật là một việc đại-công-đức!

Trịnh-đa nói :

— Trong bọn giáo-phường, cánh thành đệ nhất đệ nhị đường, mới có một con gái tuyệt-sắc là *Hàn-tố-mai*, nguyên là nữ-nhạc của nước *Nam-chương* vừa mới đến tiền *Hàn-châu*, bây giờ *Triệu* đại-huynh cùng ở cùng ta thử kéo nhau đến chơi nhà nàng xem sao.

Triệu khuông dần nói :

— Bấy lâu tôi vẫn nghe nói con *Hàn-tố-mai* là một người tuyệt sắc mà chưa được gặp, nếu vậy thì anh em ta cùng đi.

Trịnh-đa mới *Triệu-khuông-dần* cùng mọi người đi qua cái ngõ *Đông-các* sang đến giáo-phường. Khi đến gần trước cửa, *Trịnh đa* bảo *Triệu-khuông dần* rằng :

— Đại-huynh hãy đứng đợi đây, để tôi vào trước xem sao.

Triệu khuông dần nói :

— *Trịnh* hiền-đệ phải nên cẩn-thận một chút, chớ để làm mọi người biết mình.

Trịnh-đa nói :

— Tôi sẽ có cách.

Trịnh đa chạy vào trong rạp, tìm bảo con *Hàn-tố-mai* rằng :

— Tôi có một ông anh kết nghĩa là *Triệu khuông-dần*, nay sẵn đến chơi đây, nàng nên phải hết sức chiều-chuộng, sau này sẽ có sự hay.

Hàn-tố mai nói :

— *Triệu* công-tử tức là trong bọn kỳ-ngộ *Thập-bát huynh-đệ* đó phải không?

Trịnh-đa nói :

— Chính phải người ấy đó.

Con *Hàn tố-mai* nói :

— Tôi cũng nghe nổng đã lâu, nhưng chưa được biết mặt.

Nói xong, liền đi vào trong phòng, sửa sang trang sức, rồi bước ra ngoài cửa, đón *Triệu-khuông-dần*, *Trương-quang viễn* và *La ngạn-uy* ba người, mời vào trong nhà, làm lễ tương-kiến.

Con *Hàn tố mai* tay bưng chén trà mời *Triệu khuông dần*, tiếp-đãi một cách rất trân trọng. *Triệu khuông dần* ngắm nhìn, quả là một người con gái tuyệt sắc. Con *Hàn tố mai* truyền cho người nhà sắm tiệc để khoản đãi *Triệu công tử* cùng mọi người.

Trịnh-đa cười mà bảo rằng :

— Tiệc rượu hôm nay để tôi xin tải-thỉ.

Con *Hàn-tố-mai* nói :

— Gọi là có chén rượu nhạt, bà tất *Trịnh* tiên-sinh phải hỏ tiền, tôi đã sai người nhà đi sắm sửa sẵn-sàng cả rồi.

Hỏi lâu, sẽ đưa nữ tỳ ra bày bàn ăn, các món mỹ-vị gia-hào, đã liệt trước mặt. Con *Hàn-tố-mai* mời *Triệu-khuông dần* ngồi ở chính giữa, còn *Trương-quang-viễn*, *La ngạn uy* cùng *Trịnh-đa* đều theo thứ tự mà ngồi. Con *Hàn tố mai* thì đứng ở bên cạnh để thêm tiếp.

Khi rượu đã ngà-ngà say, *Trịnh đa* bảo con *Hàn-tố-mai* rằng :

— Nàng vẫn là một người hát hay. Chẳng may khi gặp đây, nàng nên ca một bài để khuyên mời *Triệu* đại-huynh nếng mấy vì ở trên rượu.

Con *Hàn tố-mai* nói :

— Tôi cũng gọi là có biết đôi chút, chỉ sợ rằng tài các ngài mà thôi.

Trịnh đa nói :

— Xin cứ cho nghe, hà-tất nàng phải quá khiêm như thế. Nếu nàng hát hay, *Trịnh đa* này sẽ xin có tiền thưởng.

La-ngạn-uy cười mà bảo rằng :

— *Trịnh* đại huynh cũng thật-thà quá!

Con *Hàn-tố mai* không đám từ chối, tạp cầm mình phành, sẽ cất tiếng oanh mà hát một bài trường thiên. Khi con *Hàn tố mai* hát xong, *Triệu khuông dần* nói :

— Rằng hay thì thật là hay, nghe rangầm đáng tuổi say thì nào.

Triệu-khuông dần lại hỏi rằng :

— Chẳng hay nàng đã được vào hầu *Hoàng* thượng bao chưa?

Con *Hàn-tố mai* nói :

— Từ khi vua *Nam-dương* đem tôi về đây *Trương-quân* thành-hoàng cho ra ở nơi giáo-phường này, thật quả chưa hề được vào cung hầu ngự lần nào vậy.

Triệu khuông dần ngậm ngùi than thở, có lòng tế-ngộ thay cho con *Hàn-tố-mai*.

Trịnh-đa bảo con *Hàn-tố-mai* rằng :

— Bây giờ đêm đã khuya rồi, nàng nên sửa soạn giường màn và đốt hương ho gối đêm, để mời *Triệu* công-tử đi nghỉ, còn tôi cùng *Trương* đại huynh với *La đại-huynh* đây bấy lâu về nhà, sáng mai sẽ lại xin tăng dẫn.

Con *Hàn-tố-mai* vâng lời, liền ba người kia đi ra ngoài cửa, rồi trở vào trong phòng, sửa soạn giường màn để mời *Triệu-khuông-dần* vào nghỉ.

Triệu khuông dần hôm fy gặp bạn tri-kỷ, thêm ra vài cốc qua say, khi vào nơi trong phòng, nằm lên ở trên giường mà ngủ, tiếng ngáy như tiếng sấm.

Con *Hàn tố mai* ra ngoài thì tìm rèn cợt sẽ, định vào thêm tiếp *Triệu-khuông dần*. Khi vào đến nơi, bỗng thấy trong phòng có ánh đỏ sáng rực, lại sẽ mùi hương ngào-ngạt, thơm bay khắp nhà.

Con *Hàn-tố mai* vén màn lên xem, thấy trên đầu *Triệu khuông-dần* có con rồng vàng hiện ra, mới hoảng-hốt kinh-sợ, lầm-nhầm nói một mình rằng :

— Tự nghe nói sức hai đại-quốc-nhân thì quả đầu thường có con rồng vàng hiện ra, người này có lẽ sau làm đến thiên-tử đây.

Bấy giờ *Triệu-khuông-dần* đang mơ-màng trong mộng, nghe có tiếng người nói, bèn hỏi :

— Ai đó?

Con *Hàn tố mai* vội-vàng qui dưới thềm giường. *Triệu-khuông dần* thấy thì nghi-ngờ, tỏ nam-tử-cơ lắm sao. Con *Hàn-tố mai* nói :

— Tôi vẫn được trông thấy trên đầu tướng-quân có hiện ra một con rồng vàng, đó tất là chỉ-tiêu đại-quí. Vậy đêm xin công-tử cứu vớt cho tôi theo thân liệu-bộ này được thoát khỏi nơi phong-trần thì thật là cái ơn tái-sinh vậy.

Triệu-khuông dần nói :

— Nàng chớ nên nói sằn, nhưng sau này nếu tôi gặp bước gió mây mà nàng cần giúp được tôi thì tôi sẽ xin đáng nàng làm trang-phi.

Con *Hàn-tố-mai* nghe lời ấy, lại càng thêm vững lòng mong-mỏi, bèn cho nhỏi. Hai người chuyện-trò cùng được bao lâu thì bỗng nghe tiếng gà gáy vang lại, sắc trời đã gần mờ sáng. Cô hai đêm nữ vị hưng nước rửa mặt cho *Triệu-khuông dần* rồi. *Trịnh-đa*, *La-ngạn-uy* và *Trương-quang-viễn* ba người lại đến, con *Hàn-tố-mai* lại gọi người nhà đem rượu để khoản-đãi.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

Quelques instants après, il déjeunait à cette même table où Jean Valjean s'était assis la veille. Tout en déjeunant, monseigneur Bienvenu faisait gaiment remarquer à sa sœur qui ne disait rien et à madame Magloire qui grommelait sourdement qu'il n'est nullement besoin d'une cuiller ni d'une fourchette, même en bois, pour tremper un morceau de pain dans une tasse de lait.

– Aussi a-t-on idée ! disait madame Magloire toute seule en allant et venant, recevoir un homme comme cela ! et le loger à côté de soi ! et quel bonheur encore qu'il n'ait fait que voler ! Ah mon Dieu ! cela fait frémir quand on songe !

Comme le frère et la sœur allaient se lever de table, on frappa à la porte.

– Entrez, dit l'évêque.

La porte s'ouvrit. Un groupe étrange et violent apparut sur le seuil. Trois hommes en tenaient un quatrième au collet. Les trois hommes étaient des gendarmes ; l'autre était Jean Valjean.

Un brigadier de gendarmerie, qui semblait conduire le groupe, était près de la porte. Il entra et s'avança vers l'évêque en faisant le salut militaire.

– Monseigneur... dit-il.

A ce mot, Jean Valjean, qui était morne et semblait abattu, releva la tête d'un air stupéfait.

– Monseigneur ! murmura-t-il. Ce n'est donc pas le curé...

– Silence ! dit un gendarme. C'est monseigneur l'évêque.

Cependant monseigneur Bienvenu s'était approché aussi vivement que son grand âge le lui permettait.

– Ah ! vous voilà ! s'écria-t-il en regardant Jean Valjean. Je suis aise de vous voir. Eh bien mais ! je vous avais donné les chandeliers aussi, qui sont en argent comme le reste et dont vous pourrez bien avoir deux cents francs. Pourquoi ne les avez-vous pas emportés avec vos couverts ?

Jean Valjean ouvrit les yeux et regarda le vénérable évêque avec une expression qu'aucune langue humaine ne pourrait rendre.

– Monseigneur, dit le brigadier de gendarmerie, ce que cet homme disait était donc vrai ? Nous l'avons rencontré. Il allait comme quelqu'un qui s'en va. Nous l'avons arrêté pour voir. Il avait cette argenterie...

– Et il vous a dit, interrompit l'évêque en souriant, qu'elle lui avait été donnée par un vieux bonhomme de prêtre chez lequel il avait passé la nuit ? Je vois la chose. Et vous l'avez ramené ici ? C'est une méprise.

– Comme cela, reprit le brigadier, nous pouvons le laisser aller ?

– Sans doute, répondit l'évêque.

Les gendarmes lâchèrent Jean Valjean qui recula.

– Est-ce que c'est vrai qu'on me laisse ? dit-il d'une voix presque inarticulée et comme s'il parlait dans le sommeil.

– Oui, on te laisse, tu n'entends donc pas ? dit un gendarme.

– Mon ami, reprit l'évêque, avant de vous en aller, voici vos chandeliers. Prenez-les.

Il alla à la cheminée, prit les deux flambeaux d'argent et les apporta à Jean Valjean. Les deux femmes le regardaient faire sans un mot, sans un geste, sans un regard qui pût déranger l'évêque.

Jean Valjean tremblait de tous ses membres. Il prit les deux chandeliers machinalement et d'un air égaré.

– Maintenant, dit l'évêque, allez en paix. – A propos, quand vous reviendrez, mon ami, il est inutile de passer par le jardin. Vous pourrez toujours entrer et sortir par la porte de la rue. Elle n'est fermée qu'au loquet jour et nuit.

Puis se tournant vers la gendarmerie :

– Messieurs, vous pouvez vous retirer.

Les gendarmes s'éloignèrent.

Jean Valjean était comme un homme qui va s'évanouir.

L'évêque s'approcha de lui et lui dit à voix basse :

– N'oubliez pas, n'oubliez jamais que vous m'avez promis d'employer cet argent à devenir honnête homme.

Jean Valjean, qui n'avait aucun souvenir d'avoir rien promis, resta interdit. L'évêque avait appuyé sur ces paroles en les prononçant. Il reprit avec une sorte de solennité :

– Jean Valjean, mon frère, vous n'appartenez plus au mal, mais au bien. C'est votre âme que je vous achète ; je la retire aux pensées noires et à l'esprit de perdition, et je la donne à Dieu.

XIII

Petit-Gervais

Jean Valjean sortit de la ville comme s'il s'échappait. Il se mit à marcher en toute hâte dans les champs, prenant les chemins et les sentiers qui se présentaient sans s'apercevoir qu'il revenait à chaque instant sur ses pas. Il erra ainsi toute la matinée, n'ayant pas mangé et n'ayant pas faim. Il était en proie à une foule de sensations nouvelles. Il se sentait une sorte de colère ; il ne savait contre qui. Il n'eût pu dire s'il était touché ou humilié. Il lui venait par moments un attendrissement étrange qu'il combattait et auquel il opposait l'endurcissement de ses vingt dernières années. Cet état le fatiguait...

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Cách một giờ thì ông ấy lại ở ngay cái bàn ăn mà tiếp *Jean Valjean* tối hôm trước. Ông vừa ăn ông vừa vui-cười mà bảo bà em và mụ *Magloire* rằng, những thỏi bánh mì vào một chén sữa, thì phỏng có cần gì đến một bộ thìa dĩa, bằng bạc hay là bằng gỗ cũng vô dụng kia mà. Bà em thì không nói chi cả, mà mụ *Magloire* thì cầu-nhàu cầu-nhàu. Mụ lại đi đi lại lại mà nói một mình :

– Ai đâu mà lại đi tiếp-rước lấy một thằng như thế vào trong nhà mình, lại cho nó nằm ngay bên phòng mình ngủ. May sao nó lại chỉ lấy của mà thôi. Trời ơi là trời ! Những nghĩ đến mà ghê mà sợ !

Hai anh em ăn xong, sắp đứng dậy, thì có tiếng gõ cửa. Ông giám-mục nói :

– Ai ? cứ vào.

Cửa mở ra. Một lũ người kỳ-quái mà lại dữ-tợn đem nhau vào. Ba người nắm cổ một người mà điệu đến. Ba người là ba người *sen-dâm*, người bị điệu là *Jean Valjean*.

Một thầy quản, hình như đi áp-dẫn cả bọn ấy, thì đứng ngoài gầu cửa. Sau cũng tiến vào, giơ tay chào theo phép nhà binh, rồi nói :

– Thưa Đức cha...

Jean Valjean đương rũ rợi, mặt mày ủ dột, bỗng nghe thầy quản nói thưa Đức Cha, thì ngẩn người ra, ngước mắt lên mà làm bầm rằng :

– Đức-Cha ! Vậy ra không phải ông cụ...

Một tên *sen dâm* thét :

– Im ! Đây là đức Giám-mục.

Trong khi ấy thì ông Giám-mục tuy tuổi đã già mà cũng cố vội vàng bước tới, nhìn vào *Jean Valjean* mà rằng :

– A ! anh đấy à ! Tôi lại thấy anh tôi mừng làm sao ! Nhưng mà sao tôi đã cho anh cả đôi nến nữa kia mà, đôi nến cũng bằng bạc như bộ thìa dĩa, anh đem bán thế nào mà chẳng được hai trăm *francs*. Sao anh lại không đem cả đi ?

Jean Valjean giương thô-lỗ hai con mắt ra mà nhìn ông giám-mục một cách không thể ngôn ngữ nào nói tả ra được. Thầy quản *sen-dâm* bấy giờ mới nói :

– Bẩm Đức-cha, vậy ra lên nầy nói thật. Số là anh em chúng con gặp nó đang kia, nó đi như là đứa chạy trốn. Chúng tôi bèn nắm nó lại thử xem, thì thấy trong túi đa nó có bộ đồ bạc nầy...

Ông giám mục mỉm cười mà rằng :

– Nó mới bảo các ông rằng đêm qua nó ngủ trọ nhà lão thầy cả già nua nầy, rồi thầy-cả cho nó bộ đồ bạc ấy, phải chăng ? Tôi xem ra thì đoán hẳn đầu đuôi là như thế. Các ông nghĩ tình mới lại giải nó về đây. Lắm đó, các ông ạ.

Thầy quản nói :

– Nếu vậy, thì anh em chúng con lại tha cho nó đi thôi chứ ?

– Hẳn chứ.

Bọn *sen-dâm* buông *Jean Valjean* ra. Gã giật lùi một bước, ngơ ngác như người mơ ngủ mà hỏi :

– Thật à, tha tôi ra à ?

Một người *sen-dâm* nói :

– Ừ, tha cho mi rồi, mi không nghe đó à ?

Ông giám-mục lại nói :

– Này, anh, trước khi đi, anh cầm lấy nốt hai cây nến nầy nữa.

Ông nói thế rồi ra chỗ lò sưởi, cầm hai cây nến bạc đem lại đưa tận tay cho *Jean Valjean*. Hai bà già đứng lặng yên mà nhìn, không nói một tiếng, không động chân tay, không đưa mắt, không làm điều gì có thể ngang trở được ông giám-mục.

Còn *Jean Valjean* thì run lên đây đẩy. Như người mơ ngủ mà cầm lấy hai cây nến, không hiểu nghĩa lý ra làm sao. Ông giám mục lại nói :

– Thôi, thế Lây giờ thì mời anh đi cho bình yên.

– Nhân thể tôi dặn, lần sau có trở lại đây thì không cần phải đi qua phía vườn. Bất cứ lúc nào anh muốn ra vào nhà này, cứ cửa trước mà đi. Đêm ngày cửa ấy lúc nào cũng khép, chỉ có cái then nhỏ, sẽ nhấc lên là được.

Rồi ông quay lại bảo bọn lính *sen-dâm* :

– Thôi, mời các ông lại nhà.

Bọn *sen-dâm* đi ra.

Jean Valjean thì như thể người sắp chết.

Ông giám-mục ghé đến tận nơi mà sẽ bảo : – Chớ quên, chớ có quên bao giờ rằng anh đã hẹn với tôi, số tiền này thì để mà tu tỉnh cho nên người lương thiện.

Jean Valjean, không nhớ ra mình đã hẹn câu ấy với ông giám mục bao giờ, nghe như vậy thì lại ngẩn người ra không biết đáp làm sao cả. Ông giám-mục thì nói sung sung như thế, lại cố ý căn-vận từng lời. Rồi ông lại lên giọng uy nghi mà nói :

– Hỡi *Jean Valjean* là đồng bào của ta, từ đây anh không thuộc về ác giới nữa, mà anh đã sang bên thiện giới rồi. Ta bỏ của này ra cho anh, là ta mua lấy linh hồn của anh đó. Linh hồn anh đã là kì-vật của ta, thì từ nay ta không cho nó được luẩn-quất trong những nơi hắc-ám, trong những chỗ bại-hoại nữa, ta đem nó mà hiến cho Thiên-chúa.

XIII

Petit Gervais

Jean Valjean từ thành *Digne* mà đi ra hình như một đứa tù-đinh sổng ngục vậy. Đảo cặng mà bước qua các cánh đồng, gặp đường nào, ngõ nào thì đi vào đường ngõ ấy, đi lộn trở lại mà cũng không biết. Thành ra cả buổi sáng hôm ấy cứ đi lang thang, chưa ăn thì gì vào bụng mà không thấy đói. Anh ta lúc ấy sinh ra nhiều cảm-tưởng mới. Nghe trong mình thấy tức giận, mà không biết tức giận ai. Tự mình không thể nói được rằng mình đột-lòng, hay là mình bị thẹn. Thành thoảng lại thấy mình ngẫn ngơ một cách quái lạ, thì lại cố để nén cái ngẫn ngơ ấy đi, vì đem cái sầu khổ uất ức hai mươi năm của mình ra, mà khiến cho bên cái bụng cảm tức. Cái tâm cảnh ấy làm cho mình mệt nhọc...

(Còn nữa)

Tự do diễn đàn

Đáng lo hay đáng mừng ?

Cách ít lâu đây, có tin rằng trên phủ Toàn-quyền đã thảo một bản nghị định về việc bãi bỏ chức các công sở, vì tự nó nên nhiều người lấy làm lo cho hạng thiếu-niên vào cái số bị thất đó. Ngay đến các nhà có con cho đi học, nay đã chực cho con được một chân làm việc ở sở công, cũng lấy việc đó làm một mối lo.

Còn những người thiếu-niên hiện đang làm việc tuy không lấy việc « bị thất » đó làm lo cho lắm, song trong tâm cũng lấy làm áy-náy. Họ không lo là bởi họ nói rằng : « Chánh-phủ dẫu có thất bỏ những việc chức cũ đi nữa, cũng có lẽ loại những người già và đã làm việc lâu năm về hưu mà thôi, (admettre à la retraite d'office) và sẽ để chánh-phủ tuyển bổ vào như thế là cốt ý cho các thiếu niên đã theo học ở trường Pháp sau sẽ có đủ chỗ mà làm việc. »

Tuy rằng nói như thế, chẳng biết thực tra sao ?... Nhưng mà nếu bọn thiếu-niên bị thất thật thì có đáng lo cho họ không ? Phần nhiều chẳng ai cũng trả lời rằng : « Đáng lo lắm. » Tại sao mà đáng lo ? Đáng lo vì nỗi người mình xưa nay mắc phải một cái bệnh truyền nhiễm lâu năm, ai ai cho con đi học cũng chỉ có một mục đích cho con ra làm việc với chánh-phủ, trước là muốn được cái « danh giá » với những người quen thuộc, sau là muốn cho con mình được cái chân « làm việc » vững vàng ! Dĩ chí các người thất-nghiệp đi học cũng vậy, học chưa đáng vào bậc nào đã gióc bỏ mọ xuất tiền chạy chọt lo cho mấy cháu làm việc ở sở công, như thế lấy làm mãn-nguyện !

Sở dĩ mà bố mẹ đã gây dựng cho con một cách sai đáng như thế, mà người con lại tự lập thân một cách không phải lối, là cũng bởi cái tập tục từ trước đi lại, cho nên bây giờ bố mẹ thế nào, tất con cái lấy cớ việc thế mà theo mà bắt chước ! Mục đích bố mẹ như thế, người con lại không biết tìm cách khác lập thân, cho nên lấy tin thất người đó làm lo.

Bây giờ ta không thể cứ theo cái tập tục đó đó mà làm tế sinh-nhai được ; bởi vì chính người Pháp một đất bảo-hộ ở ta, thì những người học cũng học chữ Tây tránh sao cho khỏi làm việc cho chánh-phủ được ?... vì cái thời thế nó bắt con người ta phải theo như thế ! chứ đến ngày nay, ta có nên cứ việc nhằm mắt theo cái xưa, lối cũ đi nữa, hay là ta nên tìm phương pháp gì để làm kế sinh-nhai cho các người thiếu-niên sau này theo học chữ Tây mà không phải tự bó buộc mang thân đi làm thuê, làm mướn nữa không ? Chẳng nên lắm ! Vậy ta phải tìm ngay thuốc mà chữa cái bệnh truyền-nhiễm kia đi mới được. Nếu đã cố tâm tìm tuốc để trị cái bệnh truyền-nhiễm lâu năm kia, thì thiếu-niên đang lông sự ở các công sở, dẫu có bị thất bởi đi nữa, thì không những không đáng lo rằng cho họ mà còn là một dịp đáng mừng chung cho hận vận nước Nam.

Nước Nam ta vẫn là một nước mà dân phần nhiều làm sự học làm ; như khi xưa, biết bao nhiêu nhà nghèo nàn, làm thân trong ít mẫu ruộng, người ra không có lợi lộc gì khác, mà cũng nuôi cho con học hành thành được ông tú, ông cử v. v. Cái thời-đại này, những nhà nuôi con học hành đến chân khoa mục như thế, thật là có một mục-đích rất chính đáng, mà tự người con lại còn biết cách lập thân ra làm việc cho nước, cho nhà.

Người mình ngày xưa học là như vậy, ngày nay mình học có làm được những việc như vậy nữa không ? chẳng là không ! ấy cũng bởi mỗi thời-đại một khác. Vậy thì ta phải làm thế nào mà lợi dụng cái học của ta bây giờ chứ ?... chẳng lẽ ta cứ mang cái học của ta mà mài miệt vào vòng làm thuê, làm mướn đã đến nỗi tay làm nuôi miệng không đủ mãi sao ?

Cái học-vấn không phải chỉ là một cái vật-liệu mà người ta chỉ dùng vào việc đi làm thuê làm mướn mà thôi đâu ! Cái học vấn thật còn là một cái khí-giới rất mạnh cho người ta trong khi ra cạnh-tranh ở chốn thương-trường, ở nơi công nghệ, ấy thế mà ta không mau tỉnh dậy, cứ mê mẩn trong giấc mộng mãi, không biết dùng cái khí-giới mà ta đã có sẵn trong tay, thời chẳng nước Nam này mai sau không bao giờ có thể theo kịp được người.

Muốn cho nước Nam được thường thịnh, há có phải nhất luật ai ai cũng chỉ chuyên riêng về một phương diện nào mà được đâu ? Mà dẫu có muốn chuyên riêng về một phương diện nào, trước khi chưa có nhiều người mở tay vào việc kinh-tế thực-nghiệp, e thật khó cho nước Nam thành nên được một nước giàu-mạnh.

Ta ngẫm mà xét cho kỹ, các nước Âu Mỹ ấy dĩ mà cường thịnh, cũng là nhờ ở đường kinh tế thực-nghiệp thương-mại, hơn là ở binh-khí tàu ngầm, tàu bay.

Vậy ta cũng chỉ nên mau mau lo về đường kinh tế, thực nghiệp, thương mại. Đến lúc dân giàu, thời lo gì nước chẳng mạnh !

Vẫn biết rằng nước Nam ta có phải xưa nay không có người lo kinh-tế thực-nghiệp, thương-mại đâu, mà bấy giờ lại còn phải hô hào cổ-động ?... song những người hiện đương lo về kinh-tế, thực-nghiệp, thương-mại hãy còn kém cỏi lắm. Ngoài những người dân bà mình buôn bán, gánh gồng và những người nhà quê thợ thuyền — trông ra có về sầm uất, mà cũng chỉ đủ nuôi miệng, tuổi vợ con là may — thì chưa có mấy nhà kinh-tế, thực-nghiệp, thương-mại, công-nghệ nào được to tát cả.

Ngồi trong mấy lần mà nghe thấy có bao nhiêu cái rằng : « tạo ở Đông-dương, máu ở Đông-dương, mồ hôi ở Đông-dương cho xuất công, » thời dễ đã có mấy người, ngồi nghĩ cho bõ được giọt tô, ngọn vải mồ hôi, toàn là những sự người ngoại quốc mua rất rẻ của dân mình mà cho xuất công vậy.

Cái lỗi đó thật là tại người mình cả. Nếu mà ông nhà giàu bản không chịu mau bỏ tiền ra hợp cổ phần, để có vốn to, mà chẳng lưng lấy những mối lợi to, ắt đến ngày người Pháp cho ta tự trị vì ta đã để dành được việc nhỏ trong nước là việc kinh-tế thực-nghiệp vậy.

Nhiều nhà có tiền gửi trong gác làm của để dành cho con, lại cũng có nhà có tiền cứ mang cho vay lãi. Tìm những việc chẳng chánh đáng chút nào : vậy ngày nay có còn phải là ngày mà ta cứ theo cái lối đó lợi như thế nữa không ?... Ngày nay cái là buổi mà người mình phải bỏ cái tính ngại kỳ bớt đi, phải tin cậy lẫn nhau, gợi phần góp vốn để chấn hưng lấy thương giới nước nhà.

Học giả có người nói rằng : « thời buổi này, tin nhau sao được ? Cùng-lợi chẳng có, tư-lợi lại nhiều. » Nói thế rất đúng, rất phải, song nếu ta cứ ngồi mà nói thế mãi, thì chính là lỗi tại ta, vì ta biết chỉ vì một điều khó khăn nhỏ đó mà không nên việc lớn được, mà không chịu tìm cách ngăn ngừa đề dần nỗi hỏ hang mất một cái cơ-quan cần nhất cho việc tấn-hóa trong nước.

Muốn tìm cách để ngăn ngừa được cái lòng tư lợi gian-tham đó, thường cũng chẳng lấy gì làm khó, nếu có sinh phàm mình, người nào có trách-nhiệm người ấy, thì làm sao mà không có cơ giữ gìn công việc phát-đạt được mãi !

Thời buổi này là thời buổi kim-tiền, mà nếu ta chỉ ngồi mà chép miệng than hão, mà không chịu cùng nhau góp sức, góp của để làm cho ra kim-tiền, thì bao giờ cho dân giàu nước mạnh được ?

Lại cũng bởi lại ta không chịu cùng nhau lập những nhà buôn to, sưởng thợ lớn, rồi người mình dẫu có người không muốn đi làm thuê, làm mướn cho người ngoài, cũng không có chỗ mà làm ! Nói ngay những người thiếu-niên đang lo này về việc phải thất đi, nếu mà người mình đã sẵn có cơ-sở rồi, thì họ đâu phải lo sau này không chỗ làm để sinh-hoạt.

Nói như vậy nhiều người phản đối cho là nói suông, bởi vì nhiều người có tin rằng người Annam đã có chết thì phải chịu quay về theo công-nghệ, thương-mại ; ai phiền-đến thế là sai. Ta hãy mang con mắt xa hơn ra để xem những nhà công nghệ thương-mại các nước có phải toàn là những người vô học cả không ?... Hay chỉ riêng có ở nước mình ?

Nếu những nhà công-nghệ, thương mại các nước mà cũng tự-phụ mình là người học thức, không tìm đến học nghề, thì người đời sau lấy sách đâu mà học cái tinh xảo trong công-nghệ, lấy sách đâu mà học tập cách giao-thiệp trong thương-trường. Ta trông người đời nhìn đến ta, thì có thấy một nhà công-nghệ nào, một nhà mỹ-thuật nào đã có cái học để đi làm được một quyển sách chuyên môn nói về nghề của mình chưa ? Tuyệt nhiên là chưa có.

Nhân gặp được hồi mà thiếu-niên ta nhất loạt theo học chữ Pháp, là người chịu học nghề, trở ra mở nhà thật nghề cho khỏ, ta cứ xem các sở trường công, trường tư mỗi ngày một thêm mà vẫn không đủ chỗ, thì ta phải trả tính ngay việc đào tạo lấy những nhà mỹ-thuật, nông-nghệ có học vấn đi ; và lại sẽ nghĩ theo học chữ Pháp mỗi ngày một đông công sở mỗi ngày một hết chỗ, hết riêng nếu ta không lo về việc mở mang các nhà buôn to, sưởng thợ lớn, để cho các bọn thiếu niên đó sau này lấy đó mà sinh hoạt, thì lấy gì mà tránh khỏi được cảnh người nước ngoài chê rằng : « Thiếu niên Nam-Việt chỉ toàn là một lũ học hành dở dang, vô nghề-nghiệp » nay không ?

Các nhà tư bản, các nhà hiền tâm thương nòi, yêu nước, Trung, Nam, Bắc tam-kỳ mau mau hợp vốn, gây-dựng lấy những công cuộc công-thương, không những để chấn-hưng lấy việc kinh-tế nước nhà mà còn để được bọn thiếu-niên sau này khỏi phải đi làm mướn, làm thuê.

Trộm mong rằng lời bàn dây sẽ có hiệu quả, cho nên cũng mong rằng cái tin « Thất bớt » người ở các sở sẽ kia sẽ là một tin đáng mừng vậy.

Quang-minh Ng-tấn-Ngọc

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ tư 17 Février 1926
(Mồng 5 tháng giêng ta)
VẬN SỰ THẮNG Ý
Ban ngày thứ năm 18 Février
(Mồng 6 tháng giêng ta)
NGŨ LONG CÔNG CHÚA
Tối thứ năm 18 Février 192
(Mồng 6 tháng giêng ta)
TRÚNG KHÔI NGUYÊN
TAM SĨ TRÚNG DANH
2005

LỜ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài được rõ biết rằng : tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các ngài gửi thư cho mua thì gửi tiền theo, hễ không có tiền gửi theo giấy mua thì không được tháng trả 1911. Mua báo thì xin gửi mandat hoặc bằng một tháng tiền đi theo giấy.

CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC :
MỘT TRIỆU
HOẶC 500.000, HOẶC 200.000, HOẶC 100.000 quan
Muốn được một số tiền ấy, nên mua một cái vé
CRÉDIT NATIONAL 1920
Lúc mua vé thì giá 20 quan còn tới đồng năm 31 tháng mỗi tháng bớt mười quan. Mua tiền sau đầu, tiền được ngay cái vé, riêng mình có quyền sở-hữu, hễ vé trúng số thì được số tiền. Mình chỉ cho nhà đánh dấu một tí, thật bằng như không ngờ đến, mà đã được dự các cuộc rút số, lại được số quyền sở-hữu một cái vé rồi quý có sinh lợi-tức.
Vé CRÉDIT NATIONAL mỗi năm làm kỳ dự cuộc rút số : là 1er Janvier, 1er Février, 1er Avril, 1er Mai, 1er Juillet, 1er Août, 1er Octobre, 1er Novembre.
Mỗi lần rút số có :
1 lô. . . . . MỘT TRIỆU
1 lô. . . . . 500.000 quan
2 lô. . . . . 200.000 quan
3 lô. . . . . 100.000 quan
6 lô. . . . . 50.000 quan
Tiền rút số làm kỳ trong một năm cộng là 20 triệu quan
Như vậy rút số cũng dễ trúng lắm
Muốn dự các cuộc rút số ấy, nên gửi 20 quan ra ở ông chủ chi-nhánh :
BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE (France) H.
Việc bán vé nếp theo như bản-luật ngày 13 Mars 1905, các nhà muốn sẽ được đủ điều chắc chắn

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Le nouveau camarade

Hier après-midi, le directeur est entré dans la classe suivi d'un nouvel élève : un garçon au visage brun, aux cheveux noirs, aux grands yeux expressifs ; ses vêtements de couleur sombre, étaient serrés d'une ceinture de cuir noir. Après avoir parlé tout bas à M. Perboni, notre instituteur, le directeur laissa l'enfant et sortit. Le nouveau venu nous regardait de ses grands yeux avec une expression presque épouvantée. Le maître le prit par la main comme pour nous le présenter, et nous dit :

« Vous devez être contents, mes enfants ; il entre aujourd'hui à l'école un enfant né à Reggis de Calabre, bien loin d'ici, à l'autre extrémité du royaume. Accueillez-le bien, ce nouveau camarade. Il est fils d'une terre glorieuse qui a donné à l'Italie des hommes illustres et lui donne encore de bons travailleurs et de braves soldats. Aimez-le, mes amis, de façon qu'il ne s'aperçoive pas qu'il est bien loin de son pays natal, montrez-lui qu'un enfant italien trouve des frères, des amis en toute école italienne où il entre. »

Cela dit, M. Perboni leva et désigna sur la carte de l'Italie dessinée au mur le point où se trouve Reggis de Calabre. « Ernest Derossi ! » appela-t-il de sa voix forte.

Derossi, celui qui a toujours le premier prix, se leva.

« Venez ici » dit-le maître. Derossi sortit de son banc, et s'approcha de la table de l'instituteur, à deux pas du petit Calabrais.

« Vous êtes le premier de la classe, lui dit M. Perboni, et, comme tel, donnez l'accolade au nouveau venu, au nom de tous vos camarades : l'accolade des fils du Piémont au fils de la Calabre ».

Derossi s'approcha du Calabrais et lui dit : « Sois le bienvenu ! » de sa voix fraîche et claire ; puis il embrassa bien fort sur les deux joues. Nous battîmes tous des mains.

« Silence ! cria le maître ; on n'applaudit pas en classe. »

Malgré cette défense, on voyait qu'il était content de notre élan. Le petit Calabrais, lui aussi, paraissait content. M. Perboni lui montra une place et l'y conduisit....

A peine notre nouveau camarade fut il installé à sa place que ses voisins lui donnèrent immédiatement des plumes, des crayons, des images et un autre élève, du dernier banc, lui envoya, comme témoignage d'amitié, un timbre-poste suédois.

Edmondo de Amicis.

Một người bạn mới

Chiều hôm qua, ông Đốc dẫn một người học-trò mới vào lớp : anh ấy mặt đỏ ; tóc đen, mắt to mà có vẻ đa cảm ; quần áo mùi sẫm và thắt một cái thắt lưng da đen.

Ông Đốc nói chuyện nhỏ với ông Perboni là thầy giáo chúng tôi một lúc rồi để anh học trò mới ở đấy mà đi ra. Anh học-trò mới giương hai mắt nhao nháo lên mà nhìn chúng tôi có vẻ sợ hãi lắm. Thầy Giáo nắm lấy cánh tay anh ta có ý giới-thiệu với chúng tôi mà rằng :

« Các anh ơi, thầy chắc các anh vui vẻ lắm đây ; hôm nay có một cậu bé sinh ở thành-phố Reggis đất Calabre (nước Italie), cách xa đây lắm, ở mãi cuối nước ta, mới vào học đây. Các anh nên hoan-nghênh cậu ấy. Cậu ấy là con cháu một xứ có danh-giá lắm, xứ ấy đã sản-xuất ra cho nước Italie ta xưa được nhiều vĩ-nhân lắm, mà hiện nay cũng còn có nhiều người cán đáng những công việc giỏi-giang, cùng nhiều bậc chiến sĩ can đảm lắm. Các anh ơi, các anh nên yêu mến cậu ấy, sao cho cậu ấy nguôi được nỗi xa quê lạ xứ ; làm sao mà tỏ được ra rằng con cháu nước nhà đi đến trường nào cũng có anh em bạn hữu. Ông Perboni nói rồi đứng dậy, chỉ lên địa đồ nước Italie vẽ ở trên tường cho học-trò coi chỗ Reggis de Calabre ở đâu. Rồi ông gọi to lên rằng :

« Ernest Derossi ! »

Derossi là người học-trò thường giữ phần thưởng đầu trong lớp, bèn đứng dậy.

Thầy giáo nói : « Anh lên đây » Anh Derossi ra khỏi ghế ngồi và đi lên chỗ bàn thầy, đứng cách anh học-trò xứ Calabre hai bước.

Thầy bảo ang Derossi rằng : « Anh là học trò đầu lớp, vậy thì anh phải thay mặt cả anh em mà hôn bạn mới anh đi : cái hôn này là cái hôn của con cái xứ Piémont hôn con cái xứ Calabre đó. »

Anh Derossi đến gần người bạn mới, ngọt ngào mà rằng : Chúc mừng anh mới đến » rồi anh ấy hôn vào hai má anh kia thực mạnh.

Chúng tôi đều vỗ tay.

Thầy giáo bảo : « Lặng yên ! Ai lại vỗ tay trong lớp bao giờ ! »

Tuy thầy cấm thế, song thầy có ý bằng lòng cái tình liên lạc của chúng tôi. Anh học-trò người Calabre cũng vậy hình như anh cũng bằng lòng lắm. Thầy chỉ cho anh ấy chỗ ngồi và thầy tự dẫn anh ấy đến ngồi đấy..

Người bạn mới vừa ngồi vào chỗ thì lập tức, anh em kẻ cho ngòi bút, người cho bút chì, người cho tranh ảnh và có một người, ngồi cuối ghế muốn tỏ tình bằng hữu bèn gửi cho một cái tem gián thơ nước Suède.

Song Nam, Nguyễn-văn-Thuộc

Xuân thủ đàm ân

Sổ kỳ bổ

(Tiếp theo)

Lên thừa phái hạng nhì : MM. Phạm văn Sán, thừa phái hạng ba Đoan hùng (Phú thọ) ; Phạm văn Chất, thừa phái hạng ba (Ninh bình) ; Nguyễn gia Tiên, thừa phái hạng ba Duy tiên (Hà nam) ; Lê văn Tu, thừa phái hạng ba Hữu lũng (Bắc giang) ; Trần văn Tài, thừa phái hạng ba, ở Đà bắc (Hòa bình) ; Đoàn lê Viên, thừa phái hạng ba Tường long (Cao-bằng) ; Đỗ đăng Hai thừa phái hạng ba (Nam định) ; Trần ngọc Triền, thừa phái hạng ba Trực ninh (Nam định) ; Nông văn Dương, thừa phái hạng ba Bắc sơn (Lạng-sơn) ; Nguyễn bá Lộc, thừa phái hạng ba Yên hưng (Quảng yên) ; Lê thanh Dung, thừa phái hạng ba Tiền hải (Thái bình) ; Tạ doãn Truy, thừa phái hạng ba Hà-đông ; Nguyễn hữu Y, thừa phái hạng ba Hà-đông ; Nguyễn khắc Quyên thừa phái hạng ba Ngân sơn (Bắc kạn) ; Nguyễn duy Bình thừa phái hạng ba Tiên yên (Hải ninh) ; Vũ ngọc Dinh thừa phái hạng ba Thái nguyên ; Ng kim Liên, thừa phái hạng ba Bạch thông (Bắc kạn)

Lên thừa-phái hạng ba : MM. Đào văn Con, thừa phái hạng tư Hoài đức (Hà đông) ; Phan lạc Dục, thừa phái hạng tư Nam sách (Hải-dương) ; Phạm Đại thừa phái Hạ-hòa (Phú-thọ) ; Đỗ phú Hân, thừa phái hạng tư Thuận-châu (Sơn la) ; Vũ xuân Nghiên thừa phái hạng tư Hải an (Kiến an) ; Đặng đình Khuê, thừa phái hạng tư Lâm thao (Phú thọ) ; Trương xuân Khôi, thừa phái hạng tư Thụy anh (Thái bình) ; Nguyễn xuân Lâm, thừa phái hạng tư Hà đông ; Đoàn đình Ngung, thừa phái hạng tư Nam định ; Tôn thất Hoàng thừa phái Bắc ninh ; Ng duy Lương, thừa phái hạng tư Gia-viễn (Ninh bình) ; Lương duyên Dục, thừa phái hạng tư Phú bình (Thái nguyên) ; Nguyễn xuân Phồn, thừa phái hạng tư Tứ kỳ (Hải dương) ; Vũ bình Lương, thừa phái hạng tư Lập thạch (Vĩnh yên) ; Đặng xuân Lâm, thừa phái hạng tư Thái ninh (Thái-bình) ; Ng khắc Tầy, thừa phái hạng tư Thanh-trì (Hà đông) ; Vương đăng Lộc, thừa phái hạng tư Tứ kỳ (Hải dương) ; Đào công An, thừa phái hạng tư Cẩm giàng (Hải dương) ; Nghiêm xuân Soạn, thừa phái hạng tư Quốc oai (Sơn tây) ; Nguyễn mạnh Xương, thừa phái hạng tư Hải dương ; Ng thông Điển, thừa phái hạng tư Tiên lữ (Hưng yên) ; Phạm đức Lục, thừa phái hạng tư Kim anh (Phúc yên) ; Mai trung Dung, thừa phái hạng tư Ninh-bình ; Nguyễn văn Anh, thư ký hạng tư Kinh môn (Hải dương) ; Đỗ nguyên Diên, thừa phái hạng tư Tiên-lữ (Hưng yên) ; Trần mạnh Nguyên, thừa phái hạng tư Hữu lũng (Bắc giang) ; Vũ đình Kiên, thừa phái hạng tư Ứng hòa (Hà-đông) ; Bùi gia Mô, thừa phái hạng tư Yên thế (Bắc giang) ; Phạm quang Khiết, thừa phái hạng tư Ứng-hòa (Hà-đông) ; Đoàn tiệm Hồng, thừa phái hạng tư Nam định ; Tô Nhung, thừa phái hạng tư Thái-bình ; Ng đức Tiến, thừa phái hạng tư Yên hưng (Quảng yên) ; Ng mạnh Trạc, thừa phái hạng tư Mỹ-lộc (Nam định) ; Trần khắc Cát, thừa phái hạng tư Sơn tây ; Ng lê Chi, Gia-lộc (Hải dương) ; Ng sĩ Sư, thừa phái hạng tư Tiên hưng (Thái bình) ; Trần huy Vy, thừa phái Bình lục (Hà-nam) ; Ng trọng Soạn, thừa phái hạng tư Thái bình, Lê hữu Dzuc, thừa phái hạng Phúc yên ; Trần thụy Ngân, thừa phái hạng tư Đông anh (Phúc yên) ; Trần trọng Cửu, thừa phái hạng tư Bắc ninh ; Phạm văn Hai, thừa phái hạng tư Yên lạc (Vĩnh yên) ; Ng Mau, thừa phái hạng tư Thanh liêm (Hà nam) ; Lã đông Khuê, thừa phái hạng tư Yên khánh Ninh bình) bình) ; Nguyễn Tiến, thừa phái hạng tư Vị-xuyên (Hà giang) ; Trần mạnh Xương, thừa phái hạng tư Hà nam ; Trần trọng Nhân, thừa-phái hạng tư Mỹ đức (Hà đông) ; Nguyễn văn Huyên, thừa phái hạng tư Phúc yên ; Nguyễn văn Lập, thừa phái hạng tư Võ giàng (Bắc ninh) ; Ng đình Tân, thừa phái Yên mỹ (Hưng-yên) ; Hà ngọc Sán, thừa phái hạng tư Hà nam ; Nguyễn Phát, thừa phái hạng tư Thanh ba (Phú thọ) ; Phan hữu Thân, thừa phái hạng tư Quảng yên ; Đỗ quang Đại, thừa phái hạng tư Thủy nguyên (Kiến-an) ; Nguyễn hữu Hai, thừa phái hạng tư Kiến-xương (Thái bình) ; Nguyễn quang Thiện, thừa phái hạng tư ở Bắc giang ; Vũ văn Phong, thừa phái hạng tư Thanh trì (Hà-đông) ; Lê kiêm Vinh, thừa phái hạng tư Chương-mỹ (Hà đông) ; Lê đình Ích, thừa phái hạng tư ở Chương mỹ (Hà-đông) ; Nguyễn đức Kính, thừa phái hạng tư Hoài-đức (Hà-đông) ; Trần thúc Xứng, thừa phái hạng tư ở Sơn tây.

(Còn nữa)

* *

Các viên tổng sư có tên sau này, đều được thưởng hàm về dịp tết nguyên đán năm nay :

Chánh cửu phẩm văn giai (9.1)

MM. Nguyễn-nam-Hữu, tổng sư làng Bùi-xá, huyện Thanh-trì (Hà-đông)

Lê-xuân-Các, tổng-sư Phao-vọng, huyện Thanh ba (Phú-thọ).

Phạm-xuân-Bạch, trợ giáo tại trường kỹ-nghệ thực hành Hanoi.

Tùng cửu phẩm văn giai (9 2)

MM. Ngô-đình-Nhu, tổng sư Hà-kỳ, phủ Nghĩa hưng (Nam-định).

Trần-khắc Cần, cựu tổng sư quán làng Hải-yến, huyện Tiên-lữ (Hưng yên).

Cao-xuân Thúc, cựu tổng sư, quán làng Nhân-đức, tổng An-tảo, huyện Kim-động (Hưng-yên)

Đương-văn-Hoành cựu tổng sư, quán làng Văn giáp, phủ Thường-tín (Hà đông)

Nguyễn-Hữu-Bích, trợ giáo [illegible] biện, quán làng Thụy-ứng, huyện [illegible] Đan-phượng (Hà-đông).

Lương-văn-Tiến, trợ giáo phụ biện, quán làng An-lão, huyện Thư-trì (Thái-bình).

Đỗ quí Liễn, tổng sư trường Tảo-khê, phủ Ứng-hòa (Hà-đông).

Bùi-văn-Gai, cựu tổng sư, quán làng Kinh kệ, phủ Lâm-thao (Phú-thọ).

Ngô-gia-Châu, tổng sư Trung-mầu, quán làng Mỹ-độ, huyện Phất-lộc (Bắc-giang).

Ngô-sĩ Ung, tổng sư Chiêm-chạch, quán làng La-khê-Tây, phủ Hoài-đức (Hà-đông).

Trương-tự Ung, cựu tổng sư, quán làng Tiên-xá, huyện Duy-tiên (Hà-nam).

Lê-văn-Phô, tổng sư trường Quần-phương-thượng, huyện Hải-hậu quán làng Văn-xá, huyện Ý-yên (Nam-định)

Đặng-mạnh-Vy, tổng sư trường Phú-khê, quán làng Long-đình, huyện Văn-Lâm (Hưng-yên)

Nguyễn đình-Du, tổng sư trường Tinh-xiên, quán làng Phú-thọ, phủ Lâm thao (Phú-thọ)

Nguyễn-trọng Ruân, tổng sư trường Bình-dân, quán làng Mông-phụ, huyện Phúc-thọ (Sơn-tây).

Nguyễn-cao-Mại, tổng sư Tiên-tiểu, quán làng An-lai, huyện Thanh-hà (Hải-dương).

* *

Các người tổng sự thuộc ngạch dưới sở Bưu-điện, có tên sau này, đều được thưởng hàm tùng cửu phẩm bá-hộ (9 2).

MM. Đỗ-văn-Khang, quán làng Cường-sơn, huyện Lục-ngạn (Bắc-giang).

Đàm-văn-Nam, quán Na-giai, châu Chợ rã (Bắc-kạn)

Trần-văn-Rê, quán làng La-côi huyện Gia-lâm (Bắc-ninh).

Ng-đình-Lan, quán làng Phượng-giực, phủ Thường-tín (Hà-đông).

Đào-văn Hiệp, quán làng Văn-phú tổng Phú lâm, huyện Thanh-oai (Hà-đông).

Nguyễn-văn-Thái, quán làng Hà-thai, huyện Thanh trì.

Nguyễn-văn-Thông, quán làng Yên thái, huyện Hoàn-long.

Nguyễn-văn-Khoa, quán làng Kim-lâm, huyện Thanh oai.

Nguyễn-văn-Châu, quán làng Yên-mỹ, huyện Thanh-trì.

Nguyễn-văn-Diêm, quán làng Hàng-kênh, (Hải-phòng).

Chu-văn-Hè, quán làng Hàng-kênh (Hải phòng)

Nguyễn văn Can, quán làng Đông-khê, huyện Hải an.

Nguyễn-khắc Thiện, quán làng Kỳ-phố, huyện Duy-tiên.

Nguyễn-Nam, quán làng Mạc-hạ, phủ Lý nhân.

Nguyễn-văn-Bích, quán làng Tiên-khoán, huyện Bình-lục.

Vũ đình-Toán, ở phố hàng Bông, Hà-nội

Vũ văn-Nhân, ở phố hàng Da Hà-nội.

Nguyễn-văn Dô, ở làng Lương-yên, (Hà nội).

Nguyễn-văn Ban quán làng Quỳnh-lâm, châu Kỳ sơn, (Hòa-bình).

Phạm-văn-Ty, quán làng Thụy-tá, huyện Thụy nguyên.

Lê-v Bông, quán làng Mường-thảy, châu Điện-biên (Lai châu).

Hoàng-mỹ Loan, quán làng Mai-phả, châu Cao lộc.

Đinh-văn Thuyết, quán làng Tiểu-tác-mặc, huyện Mỹ-lộc.

Trần-Chín quán làng Đại-phong, huyện Gia-khánh.

Cao-văn-Phồ, quán làng Bình-kỳ, phủ Ba-phúc.

Trần văn-Xuân, quán làng Gia-thủy, huyện Kim-anh.

Vũ đình-Loạn, quán làng Tuyên-quang, huyện Hàm-yên.

Lê-đình-Lình, quán làng Đàm-tang huyện Nghi xuân.

Nguyễn-văn-Bắc, quán làng Phương-cau, huyện Quỳnh-lâm.

Trần-đức-Lưu, quán làng Trịnh-định, huyện Nghi-lộc.

Cuộc thi thơ

Của Ngô-thị-Quyên nữ-sĩ

MMMDCCLVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Cửa Khổng rày trông luống chạnh lòng
Thành Bắc vẫn vơ hồn quốc-túy,
Giời Tây bảng-lảng dấu nho-phong,
Vững nền Lý đắp bia Lê dựng,
Trơ núi Nùng cao nước Nhị trong,
Giữa chốn phồn-hoa riêng nếp cũ,
Xuân thu trải mấy cuộc hưng-vong.

MMMDCCLIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu Khổng còn đây với Lạc-Hồng,
Dấu cũ chơ vơ nền thuộc-địa,
Hồn thơ phảng-phất gió nam-phong,
Nhà nho nếp vững cơn tang-hải,
Bia hoạn rêu mờ nét đỉnh chung,
Trải mấy xuân thu còn đứng lại,
Tiêu-điều như vẽ cái hình-dung.

Vũ-đình-Đinh
dit Danh-Thành, Hưng-yên

MMMDCCLX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Trải cuộc tang-thương đã mấy vòng,
Nền Giám Lý xưa di tích lại,
Bia khoa Lê trước dấu rêu phong,
Tư-văn cột vững trên sông Nhị,
Đạo thống ta còn cõi bề đông,
Hương-lửa đời đời truyền mãi mãi,
Tinh-thần minh-mạch nước non Hồng.

Nguyễn-viết-Sinh
Làng Đa-ngưu, Bắc-ninh

MMMDCCLXI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Không miếu này từ Lý Thánh-tông,
Thủ Tứ cung-tường riêng một cõi,
Nhị Nùng hương lửa rạng nghìn dòng,
Non sông Hồng-Lạc còn nguyên vẽ,
Thời thế xuân-thu luống chạnh lòng,
Quốc-túy ai ôi gìn dữ lại,
Lo xa coi đó nữ anh-hùng.

dit Mão Citadelle, Huế

(Còn nữa)



CUNG CHÚC TÂN NIÊN

NGUYỄN-NGỌC-LINH

104, Rue du Chanvre, Hanoi

KÍNH TRÌNH CÁC QUÍ-KHÁCH

Bản-hiệu cần dùng người làm đại-biểu bán các thứ khăn, mũ liège, mũ nỉ, mũ piqué và các thứ hàng khác, ở trong các xứ Bắc-kỳ, Trung kỳ, Nam kỳ, Laos et Cambodge.



Kiểu mũ rất đẹp, và mũ gì cũng làm toàn bằng máy cả, cho nên bền mà giá buôn giá rất hạ.

Quí-hiệu nào có thơ về, bản-hiệu sẽ trả lời ngay. *Kính cáo.*

3037

DA TỐT GIÁ HẠ



Thưa các ngài,
Bản-hiệu xưa nay đóng giầy vẫn dùng các thứ da tốt các ngài đã dùng qua đều rõ, vậy nay bản-hiệu lại xin kính giá hạ hơn trước, xin các ngài chiếu cố, bản-hiệu có thứ kem đánh giầy vernis khỏi mờ và khỏi rập, khi bôi để nửa giờ sẽ đánh, thì da nêm lắm (Crème VERNISIAN).

NGUYỄN-TIẾN-HÀM dit THUẬN THÀNH
Bottier - Chapelier
7, Rue des Caisses Hanoi

(Có ca ta lô để biếu các ngài)

3023

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ : 1$00

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

Năm mới

Xin có lời kính chúc các bạn uống trà được vạn sự như ý : làm quan thì đúng kỳ được thăng, đi buôn thì một vốn bốn lãi, đó là mấy câu cung chúc tân-niên của hiệu Sâm-mậu này vậy.

Trà của bản-hiệu nổi tiếng đã lâu, a cũng hoan-nghênh, mà càng ngày càng cải-lương thêm để khỏi phụ tấm lòng qui hóa của các ngài đã chiếu cố.

Gặp tiết tân-xuân, gọi là có mấy hàng chữ để theo lệ thường, chúc mừng năm mới.

Hiệu Sâm-mậu cúi lạy

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng da dầy, đau da dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1$10

Có bán tại : Nhà Ba chuông, Hanoi

3001

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc :

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 0$90 3001

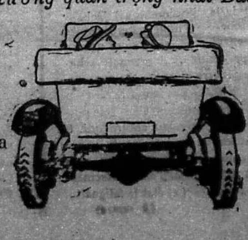
TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Payements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trả ra những tiền đổi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

Nếu các ngài
muốn được lời,
Nên nhân dịp giá bạc cao
mà mua một cái ô-tô
Ở XƯỞNG Ô-TÔ AVIAT

là xưởng quan-trọng nhất Bắc-kỳ.



Ở góc phố Rialan và Gambetta

40 kiểu xe hiệu tốt, có sẵn luôn.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất: Santalol
chất: Salol
và chất: Urojormine

3001 Giá 1$30 một hộp

MỘT LỜI KHUYÊN BẢO RẤT TỐT

Nếu thấy ai mắc phải bệnh tuyền, bệnh ban thì nên mách người ta dùng thuốc « REMÈDE d'ABYSSINIE EXIBARD », thuốc hột, thuốc vẫn thành điều, thuốc từng lá đã bài công như đúng điều con mà hột vậy.

Thuốc này đã từng được thưởng nhiều hạng Médailles vàng và bạc. Thuốc này các lương y ai cũng lấy làm kiêu-nghiêm. Mỗi năm chữa được đến hàng nghìn người khỏi bệnh.

Đã hột trong một cái điu, hoặc trên một mảnh kim-khí mà đốt, rồi thở cái khói thuốc, thì tập tàn đó ngay. Có thể mà xem, sẽ thấy hiệu-hiện là thường. Hột thuốc quấn Abyssinie Exibard (CIGARETTES d'ABYSSINIE EXIBARD) cũng hiệu-nghiệm lắm.

Trên cái bằng quấn chung quanh hộp thuốc có in đầu-hiệu sau này mới là thực hiệu:



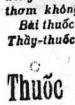
MARQUE DÉPOSÉE

Gởi bán tại { BLANC, Hanoi / MONTÈS, Hanoi

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi



Thay huyết xấu.

Trị bệnh mất mau, khi huyết suy yếu thân thể mới mắc gầy còm, ăng ét kém huyết sinh ra rạo phải làm cho hay ho vật uống thuốc này rất dễ, vì có mùi thơm không có lợm giọng bao giờ!

Bài thuốc này có hội-đồng các quan Thầy-thuốc chứng-chỉ là hay.

Ấy là:

Thuốc nước bổ huyết

3001 MÁU BỔ 1$40

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: 0$60

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

3003

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghịp.

Mắc bệnh ghịp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets

3005

Trường thi Nam-định

Mselle Trần-thị-Tâm, giáo học thi sai tập sự tại trường Hưng-yên; MM. Ng-mạnh-Cương, giáo-học thi sai tập sự tại trường Nam định; Nguyễn-đạo-Khản, giáo học thi sai tập sự tại trường Đông phù Nam-định; Đỗ-v-Khang, giáo học thi sai tập sự tại trường Quí nhất Nam-định; Trần-hưng-Long, giáo học thi sai tập sự tại trường Hải yến Hưng-yên; Trịnh-đăng-Lư, giáo học thi sai tập sự tại trường Tân-bồi Thái-bình; Đào-g'a-Lưu, giáo học thi sai tập sự tại trường Hoàng-đan Nam-định; Phan-tuấn-Ngọc, giáo học thi sai tập sự tại trường N'nh-mỹ Nam-định; Trần-m'nh-Ngọc, giáo học thi sai tập sự tại trường Đồ sy Thái-bình; Vũ-thế-Phiệt, giáo học thi sai tập sự tại trường G'ao-kiết Nam-định; Ng mạnh Sam, giáo học thi sai tập sự tại trường Vũ đ ễn Hà-t am; Bùi-ngọc Sinh, giáo học thi sai tập sự tại trường Thiên-trao Ninh-bình; Ng s'nh-Tài, giáo-học thi tập sự tại trường Diễm-điền Nam-định; Đặng-trần-Tấn, giáo học thi sai tập sự tại trường Tràng-vinh Nam-định.

Trường thi Lạng-sơn

Melle Ng-thị-Kẹo, giáo học thi sai tập sự tại trường Nữ-học Cao-bằng. MM. Giang-đình-Cung, giáo-học thi sai tập sự tại trường Khôn-sốc Lạng-sơn; Lê-v-Chung, giép học thi sai tập sự tại trường Quảng-uyên Cao-bằng; Ng văn Kiệm, giáo học thi sai tập sự tại trường Na-mạnh Lạng-sơn; Phạm-trần-Lập, giáo học thi sai tập sự tại trường Tiế khê Lạng sơn; Hồ quang-Thuận, giáo-học thi sai tập sự tại trường Lạng-sơn; Vũ-khắc-Thường, giáo học thi sai tập sự tại trường Lạng sơn.

Thang cử-một. — Ng-v-Duyên đi bu tiền cho M. Yuk Lo Fook buôn bán ở số 207 phố hàng Bông, lấy của chủ 160 đồng rồi trốn đi mất.

Ng văn-Khanh cũng đi thu tiền c'o M. Larive ở số 82 phố hàng Điếu lừa một món tiền 149 đồng rồi trốn đi.

Theo giấy ủy quyền của quan dự-thẩm Hanoi, số một-thám đã cho rết về việc trộm lúa đối nhà và đánh người bị thương, về việc M. Bùi-trung-Thu ở phố Gia-ngư số 26, mất trộm quần áo và đồ vật đáng giá 2(9 đồng;

Ng-v-Nghiên, 18 tuổi, bị M Yet-so-Sook là người Khách ở hàng Bông, số 207 kiện là bội tia mất 163 đồng; Ng-thị-Nhơn bị M. Paqm-đình-Tu ở phố Hà-trung kiện là ăn cắp một chuỗi hạt vàng 38 đồng thì nay đều phải tống giam để xét.

Sở Mật-thám đã cho xét về việc M. Ng-hữu-Gục ở 45, phố Mới bị mất trộm 1800 đồng và việc Mme B'ank trọ tại hàng com Coq D'or bị mất trộm hai cái mẫn vàng đáng 2100 fr.

M. Trịnh ngọc-Bình thư ký phố Thống-sứ nhà ở 131 đường Huế kiện đầy tớ gái không rõ căn cước thế nào ăn cắp mất l ai tài xuyến vàng đáng 78 p. C0 rồi trốn đi mất.

Giải vào tòa án. — Tên Ng-văn-Dao, 27 tuổi, quán làng Mậu duyệt huyện Vă-l-âm (Hư-g-yên) có trát của quan dự thẩm Hanoi bắt và tên Trần-v-Bảy 43 tuổi có án phải b'ệt xứ lại quay về thì nay đều phải giải vào tòa án.

Mấy cái nạn ô-tô. — Ngày mồng một tết hồi 2 giờ chiều, xe ô-tô số T. 2401 của ông bác-sĩ Coppin do *chauffeur* tên là Đương cầm máy, trong có hai người đàn bà Annam ngồi đi đến chỗ gần cầu xe lửa ở hàng Giấy thì đụng ngã một đứa con trai 5 tuổi tên là Canh nhà ở đường số 27. Đứa bé đưa vào nhà thương, nhưng xem những không chữa được.

Chiều mồng 2 tết hồi 2 giờ 30 xe ô-tô số T.2780 của M. Mỹ-ký ở hàng Bông 118 đi ở phố ấy đến trước cửa nhà số 136 thì đụng phải một cái xe tay trong có một người làm máy là Trịnh-xuân-Bình ngồi.

DELEULE & DETOUILLON

76, Phố hàng Trống, Hanoi

Qui-khách nên mua những xe-đạp thượng hạng mà giá lại rẻ không đâu bằng.

XE-ĐẠP TERROT:

Thượng hảo hạng	62$00
Hạng đi đường xa B.	52.00
Hạng đi đường xa A.	50.00

XE-ĐẠP ALCYON:

Thượng hảo hạng	60.00
Hạng đi chơi	52.00
Hạng đi đường xa	48.00

XE-ĐẠP « DRAGON D'OR » 40.00
3030

MỚI RA

MANUEL PRATIQUE D'ANALYSE LOGIQUE ET GRAMMATICALE

Của NGÔ-VĂN-MINH

VĂN-TUYỂN

Sách tập đọc của Phó-bảng NGUYỄN-CAN-MỘNG và NGUYỄN-NGỌC-QUẾN. Giáo-học Hai quyển này rất cần cho học-trò lớp Moyen và Supérieur.

Giá có 0$30

Bán buôn, bán lẻ tại NGỌC-XUYÊN, 83, Médicaments, Hanoï

là hàng sách và tạp-hóa bán gì cũng rẻ, lại có lịch và cartes postales để biếu. Bắt đầu từ 6 tháng giêng ai mua từ hơn một hào cũng biếu. 5561

BẢO TỒN CHỦNG LOẠI

Các nhà nhiệt-thành về cái vấn-đề bảo-tồn chủng-loại nên kíp mua quyển:

SẢN DỤC CHỈ-NAM

của Y-sĩ Nguyễn-văn-Luyện. Sách ấy rất quan-hệ cho cái vấn đề bảo tồn chủng loại ngày nay. Dày 200 trang, chia làm ba phần: 1° Cách dỡ và trông nom cho người đẻ; 2° Cách chăm nuôi trẻ con; 3° Các chứng bệnh của trẻ con. Có bán ở tất cả các hiệu sách.

Hiệu Bào-chế **CHASSAGNE**, 59, Rue Paul-Bert, Hanoi

CŨNG NHẬN BÁN GIÙM

Gi t ền 0$75. Ở xa gởi thêm cước p'i 0$20

3002

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Cuộc thi xe đạp đường trường. — Cuộc thi đường trường kết quả như sau này:

1° Mégy đến lúc 16 giờ 49
2° Bông đến lúc 16 giờ 51
bị bánh nổ hai lần
3° Gaimals lết lúc 16 giờ 56
4° Công đến lúc 17 giờ 21
5° Can đến lúc 17 giờ 29 3/5

Đúng 17 giờ 30 thì bắt việc kiểm-soát, những người đến sau không kể nữa.

Mme Rémy, Tessier, Theiller, Vinele, Paris bỏ dở, còn Mare-Serge thì đến nơi nhưng bị thương.

Hội-đồng thành-phố. — Đến tối thứ hai 22 février sau, hồi 20 giờ 45, hội-đồng thành-phố sẽ họp kỳ thường lệ tại buồng hội-đồng tòa Đốc-lý, chương trình đại-lược có những việc sau này:

Cử một viên thư-ký cho hội-đồng;
Việc đánh đổi đất với các tư-gia;
Khoản hưu bổng của M. Domergue;
Vấn-đề nước;
Việc lĩnh trưng đồ rác và đồ thùng;
Các việc vặt, vân vân.

Một tên kẻ cắp rất táo gan. — Trong bọn kẻ cắp kẻ trộm đem xử tại tòa trừng-trị phiên 11 février vừa rồi, có một tên rất táo tợn đã 'an án 13 lần về tội đánh thẻ giả m-ạo, ăn trộm, ăn cắp, đa đăng là tên Nguyễn-văn-Áu, tức Lung, tức Sáu, tức Vũ-hữu-Bi, tức Trần-văn-Dương. Lão quan chánh tòa ấn là M. Dumoulin bảo cho nó biết là sẽ phải đi đày một nơi thì nó nhất ngay mấy cái tang vật đã ở bàn như ô, lọ mà ném ngay vào đầu ngài. Ngài bị xây trán, xoyt nữa thì vào mắt. Bảy giờ thừa-phát lại và sen-đầm liền nắm lấy nó xịch ngay tay lại. Theo lời quan Biện-lý khép tội, thì tên án xử nó phải 5 năm tù và sẽ phải biệt xứ chung thân. Xem nay chưa ai từng thấy một tử tội nhảu mà đảm táo gan như thế bao giờ.

Cháy nhà. — Đêm hôm mồng ba tết nhà M. Nam Sinh phát hỏa tại gian chứa xe, cháy mất một cái tủ, một cái xe ngựa và nhiều đồ vật khác. M. Nam Sinh khai rằng cái hỏa hoạn đó là bởi tên sa-ích bất cẩn, ý hắn lại vì năm mới đốt pháo đầy chứ gì!

Ốm đường. — Ngày mồng hai tết, chuyến xe 23 giờ ở Hà-nội xuống, có một người đàn bà tên là Ng-thị-Bé, 33 tuổi, ở Phà-thụy đáp xe xuống Hải-phòng, chẳng may xe đến nơi thì phát bệnh phải đưa vào nhà thương điều trị.

Bạc giả. — Ngày 12 février sở cảm hắt được một chú khách tên là Vong-tai-Thong tức Yu-Seng-Tai, 63 tuổi, làm nghề bán thịt lợn ở phố Khách số nhà 106 can việc phát hành thứ bạc giả bằng bạc và bằng kẽm. Số bạc giả mới khám bắt được là 67 đồng năm xu và 9 đồng hào hai hào, hiện đã đem nộp cả quan Biện-lý tòa án và chú Vong Tai Thong cũng phải giải vào tòa án để xét nghĩ.

Việc đổ thùng. — Nghe nói công-ty Tây lãnh trung việc đổ thùng và đổ rác cho thành phố nay mới hạ giá sáu hào xuống năm hào, là vì có nhà thầu khoán nào muốn cạnh tranh với công-ty đó. Chẳng rõ việc hạ giá ấy thực không mà lại không thấy công-ty ấy bá cáo cho mọi người biết, khiến nhiều người vẫn phải trả giá cũ thì có ý thiệt thòi, mà có lợi cho những người đi t u tiền cho công-ty vậy. Việc này sở dĩ phải nói ra đây là vì hai tháng décembre và janvier vừa rồi đã có nhà giá cái giá năm hào hay là bởi lẽ gì khác thì công ty cũng nên kíp bá cáo cho công chúng biết.

Chết đường. — Hồi chín giờ rưỡi 30 tháng chạp ta có tên Đỗ-văn-Nhương 65 tuổi, làm phu, ở nhà thương mới ra, đi đến phố Mo'z thì tràng phong chết ngay. Tử thi khám xong đã cho đưa vào nhà xác.

Mất xe lọ — Chú Khách Long-Pin ở số 118 phố Khách thưa tên Ng-văn-Hai tức Ba Mài 35 tuổi, làm nghề nấu bếp, nhà ở phố Bắc-ninh, đánh cắp của chú ta một cái giọc lẩu đáng giá 10 đồng và một cái giấy đồng hồ đáng giá 84 đồng.

NAM-ĐỊNH

Ba đứa đi lừa. — Cách mấy hôm nay, có ba đứa lạ mặt vào nhà một người làm ăn tên là Ng-thị-Hàn, ở phố Đình-hậu nói rằng là người nhà một người bạn của bà ta tên là Chuốc ở Tuất-bình lên, nhờ bà ta cho vay ba trăm bạc, lại có đem sản cả ba bức vẽ tự của Chuốc đã vẽ và ký sẵn để vay tiền, vì Chuốc bận lắm không đi được. Bà ta nghe nói sinh nghi tình, liền một cho đi trình Sen-đầm. Khi Sen đầm đến hỏi, thì ba đứa liền vội vàng lên, phải chạy thật cái mọc gian của chúng ra, tên thì đến nỗi ngay vào đầu ngài. Ngài bị xây trán, xoyt nữa thì vào mắt. Bây giờ thừa-phát lại và sen-đầm liền nắm lấy nó xịch ngay tay lại. Theo lời quan Biện-lý khép tội, thì tên án xử nó phải 5 năm tù và sẽ phải biệt xứ chung thân. Xem nay chưa ai từng thấy một tử tội nhảu mà đảm táo gan như thế bao giờ.

Cháy nhà. — Đêm hôm mồng ba tết nhà M. Nam Sinh phát hỏa tại gian chứa xe, cháy mất một cái tủ, một cái xe ngựa và nhiều đồ vật khác. M. Nam Sinh khai rằng cái hỏa hoạn đó là bởi tên sa-ích bất cẩn, ý hắn lại vì năm mới đốt pháo đầy chứ gì!

Ốm đường. — Ngày mồng hai tết, chuyến xe 23 giờ ở Hà-nội xuống, có một người đàn bà tên là Ng-thị-Bé, 33 tuổi, ở Phà-thụy đáp xe xuống Hải-phòng, chẳng may xe đến nơi thì phát bệnh phải đưa vào nhà thương điều trị.

Bạc giả. — Ngày 12 février sở cảm hắt được một chú khách tên là Vong-tai-Thong tức Yu-Seng-Tai, 63 tuổi, làm nghề bán thịt lợn ở phố Khách số nhà 106 can việc phát hành thứ bạc giả bằng bạc và bằng kẽm. Số bạc giả mới khám bắt được là 67 đồng năm xu và 9 đồng hào hai hào, hiện đã đem nộp cả quan Biện-lý tòa án và chú Vong Tai Thong cũng phải giải vào tòa án để xét nghĩ.

Việc đổ thùng. — Nghe nói công-ty Tây lãnh trung việc đổ thùng và đổ rác cho thành phố nay mới hạ giá sáu hào xuống năm hào, là vì có nhà thầu khoán nào muốn cạnh tranh với công-ty đó. Chẳng rõ việc hạ giá ấy thực không mà lại không thấy công-ty ấy bá cáo cho mọi người biết, khiến nhiều người vẫn phải trả giá cũ thì có ý thiệt thòi, mà có lợi cho những người đi t u tiền cho công-ty vậy. Việc này sở dĩ phải nói ra đây là vì hai tháng décembre và janvier vừa rồi đã có nhà giá cái giá năm hào hay là bởi lẽ gì khác thì công ty cũng nên kíp bá cáo cho công chúng biết.

Chết đường. — Hồi chín giờ rưỡi 30 tháng chạp ta có tên Đỗ-văn-Nhương 65 tuổi, làm phu, ở nhà thương mới ra, đi đến phố Mo'z thì tràng phong chết ngay. Tử thi khám xong đã cho đưa vào nhà xác.

Mất xe lọ — Chú Khách Long-Pin ở số 118 phố Khách thưa tên Ng-văn-Hai tức Ba Mài 35 tuổi, làm nghề nấu bếp, nhà ở phố Bắc-ninh, đánh cắp của chú ta một cái giọc lẩu đáng giá 10 đồng và một cái giấy đồng hồ đáng giá 84 đồng.

NAM-ĐỊNH

Ba đứa đi lừa. — Cách mấy hôm nay, có ba đứa lạ mặt vào nhà một người làm ăn tên là Ng-thị-Hàn, ở phố Đình-hậu nói rằng là người nhà một người bạn của bà ta tên là Chuốc ở Tuất-bình lên, nhờ bà ta cho vay ba trăm bạc, lại có đem sản cả ba bức vẽ tự của Chuốc đã vẽ và ký sẵn để vay tiền, vì Chuốc bận lắm không đi được. Bà ta nghe nói sinh nghi tình, liền một cho đi trình Sen-đầm. Khi Sen đầm đến hỏi, thì ba đứa liền vội vàng lên, phải chạy thật cái mọc gian của chúng ra, tên thì đến nỗi ngay vào đầu ngài. Ngài bị xây trán, xoyt nữa thì vào mắt. Bây giờ thừa-phát lại và sen-đầm liền nắm lấy nó xịch ngay tay lại. Theo lời quan Biện-lý khép tội, thì tên án xử nó phải 5 năm tù và sẽ phải biệt xứ chung thân. Xem nay chưa ai từng thấy một tử tội nhảu mà đảm táo gan như thế bao giờ.

Cháy nhà. — Đêm hôm mồng ba tết nhà M. Nam Sinh phát hỏa tại gian chứa xe, cháy mất một cái tủ, một cái xe ngựa và nhiều đồ vật khác. M. Nam Sinh khai rằng cái hỏa hoạn đó là bởi tên sa-ích bất cẩn, ý hắn lại vì năm mới đốt pháo đầy chứ gì!

Ốm đường. — Ngày mồng hai tết, chuyến xe 23 giờ ở Hà-nội xuống, có một người đàn bà tên là Ng-thị-Bé, 33 tuổi, ở Phà-thụy đáp xe xuống Hải-phòng, chẳng may xe đến nơi thì phát bệnh phải đưa vào nhà thương điều trị.

Bạc giả. — Ngày 12 février sở cảm hắt được một chú khách tên là Vong-tai-Thong tức Yu-Seng-Tai, 63 tuổi, làm nghề bán thịt lợn ở phố Khách số nhà 106 can việc phát hành thứ bạc giả bằng bạc và bằng kẽm. Số bạc giả mới khám bắt được là 67 đồng năm xu và 9 đồng hào hai hào, hiện đã đem nộp cả quan Biện-lý tòa án và chú Vong Tai Thong cũng phải giải vào tòa án để xét nghĩ.

một người đàn bà trạc ngoài 30 tuổi là vợ 18 người lái buôn, một người đứa 19, 20 tuổi thì là con gái người ấy, còn người đàn ông độ 30 tuổi thì là người ở, ba người đều bị thiệt mạng cả, còn người chồng thì về nhà quê ăn tết chưa lên. Ba cái xác chết còn phải đợi lệnh quan trên, chưa cho mai táng, còn những vật thiệt thòi không biết bao nhiêu mà kể, vì rằng nhà ấy có 3 người bị chết cả nên không biết hỏi vào đâu cho đích xác. Đáng thương thay.

Lâm-xuân-Tư lai cảo

VIỆC TRUNG-KỲ

VINH

Hội T. B. K. N. C. T. T. T. — Tôi xin có lời thông đạt cùng các quí hữu trong hội được biết rằng đúng 8 giờ hôm chủ-nhật 21 février 1926, tức là mồng 9 tháng giêng năm mới ta, hội có đặt một tiệc xâm-banh tại hội quán phố Paul Bert (cạnh nhà ông Dalley và ngang rẫy nhà hội-quán hội Quảng-trị) ở Vinh, để hoan-nghênh các anh em hội đến mừng tuổi nhau trong dịp năm mới. (Tiệc này do tiền quĩ hội chi). Vậy đúng ngày giờ trên này xin kính mời các ngài đến dự cho đông để cho được tỏ tình liên-lạc và thân-ái của hội ta.

Nay kính mời

Quyền chánh hội-trưởng
Nguyễn-trung-Chính lai cảo

QUẢNG-BÌNH

Đắm thuyền. — Ai trông thấy cũng phải rằng mình rồn gây thương hại cho bốn cha con tên Nguyễn-Vui, Nguyễn-Hương, Nguyễn-Vẽ và thị Đà đã bị trôi-nổi trên dòng sông Nhật-lệ. Số là vào hồ, ba giờ chiều ngày 25 tháng chạp ta, bốn cha con đem t uyền ra cửa Nhật-lệ đánh cá, không may gặp phải sóng gió dữ-dội, một chiếc thuyền con giữa dòng sóng cả, tài nào tránh khỏi sự nguy-ra; nên thuyền thời tan-nát, người thời trôi mất; một nhà bốn cha con đều chết một cách thê thảm như thế ngh cũng đáng thương lắm vậy. Hiện nay chỉ tìm được thi thể tên Nguyễn-Vẽ mà thôi.

Hiệu kim-hoàn

HOÀNG-QUANG-THIỆN

Bijoutier

CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF

Hanoi, 91, Rue des Changeurs, Hanoi

Nhà làm đồ vàng bạc ở giữa phố hàng Bạc, chủ-hiệu có bằng tốt-nghiệp về nghề chạm chữ tại trường Công-nghệ Hanoi. Kén toàn những thợ rất khéo, làm cẩn thận, vàng đúng tuổi. Các ngài chiếu-cố lại sẽ làm sẵn, xin chắc được vừa ý, không phải lo ngại điều gì. 3033

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn báo-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho báo-quán mỗi giấy quán báo, chừng lại thì nào thì biếu rõ rằng vào đây, và gửi theo hai khe (0$20) bằng tem cũng được) để chi tiền giấy quán khác.

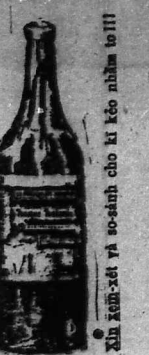
Nếu không gửi tiền theo thì cứ để người nhà cũ hoặc phải trả nặng hơn.

Rượu bổ-đào:

TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lố, làm trò-cười cho trẻ-con và người có tri khôn thì không ai có thể tin được!



Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to!!!

Ngày mùng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tôi Hội-các phụng lời chỉ phê rằng:

Chiếu nay đại dương phàng của MONTÈS qui ông, có chế nên một thứ rượu bổ để tùng ngày dụng qua rất hay, đáng nên gia thưởng, truyền lại phê thị gia cho qui dương-phàng chế-tạo để bổ thanh-giá.

Khâm thử.



Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kê những truyện khó tin, người có kiên-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS

54, Phố Tràng-tiền, 54

HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư kỳ báo này.

3001



Rượu DUBONNET

là rượu bổ và dưỡng lập sức lực lại

Agents généraux en Indochine: CHARRIÈRE, DUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI

TẠI GIAN BÁN CÁC VỊ ĂN RẤT NHIỀU THỨ HÀNG

Từ ngày thứ hai 15 đến ngày chủ nhật 21 Février

MẤY THỨ GIÁ HÀNG

Rillettes RAYNAL & ROQUELAURE .	1/8 hộp :	3 fr. 75
Maquereaux à l'huile, thượng hạng Benoit.	1/4 hộp :	4 fr. 25
Biscuits Petit Beurre exqu's. . . .	Một hộp số 0 :	5 fr. 00
Biscuits Champagne L U.	Một hộp số 1 :	10 fr. 50
Prunes d'Ente extra.	1/2 kilo :	5 fr. 50
Prunes d'Ente, quả rất tốt.	1/2 kilo :	8 fr. 00
Confitures St James, cerises fraises, orange, coings, abricots	Một hộp 500 grammes :	6 fr. 20
Chocolat, một bánh bảy miếng.	250 gr. :	3 fr. 30

3085

Các ngài thích rượu Cognac

NÊN DÙNG

COGNAC COURVOISIER

là thứ rượu quí

của

NAPHÁ-LUÂN HOÀNG-ĐẾ

Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoï, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xà, Saïgon, Phnom-Penh.

3007

HỎI CÁC NGƯỜI MẮC BỆNH THỊ,

nếu các ông đã dùng đủ các món thuốc rồi mà chưa khỏi thì nên mua thử thuốc bôi POMMADE RIVIÈRE dùng ở ngay lần thứ nhất cũng thấy hiệu nghiệm. Ở Paris bôi tại hiệu bào chế RIVIÈRE, 20 Rue Vivienne và Hanoi : nhà thuốc LAFON & LAMOUROUX.

3044 c

TAM-TỈNH-Y-QUÁN

Phố hàng Ghế-gụ, số 16, Nam-định

Hiện Tam tỉnh có thầy thuốc giỏi mạch, biết được lục bảo nhiệt, trị bệnh hiểm nghèo cấp bách, hoàn tàn các đau chế huyền cực tinh tế, chữa đủ các bệnh mới lâu đủ mọi thứ trong, số uống phải còn chữa cũng được hồi sinh khỏi tử, người giàu có lấy phải giá, người nghèo cũng quá không tiền xin thuốc cũng cho, chữa các bệnh như sau này : đàn ông mộng tinh, gi tinh, hoạt tinh, tảnh tinh dương suy không cử, đàn bà kinh nguyệt không đều, huyết ít, huyết đen, huyết hôi, huyết tích, khí hư sinh hoàn đới, hậu sản bụng kinh thấy gió liền miền sinh ra trăm cách không có ba con có không nuôi, các chứng đi u bụng đau tức kinh niên, ho leo, hen, đàm suyễn, thổ huyết, khạc huyết, nục huyết, ho ra huyết, lị huyết, băng huyết, phong thấp cả chứng bất toại tê bại, phù thũng, giá mỗi hộp hay là chai 1 đồng.

Đau mắt có lòng cộm hay sa lông mi bản hiệu chỉ chữa nếu giữ thì khỏi mà mất không có cọc, mỗi mắt 1 đồng. Trẻ con cam kinh đàm suyễn tả lị mỗi chai 5 hào.

Lậu và giang mai bản-hiệu chữa khỏi và giết nọc không tốn tiền lại sinh dục như thường mỗi chai 1 đồng, thứ 5 hào. Cao ho lòng thực tối mỗi lọng 5 hào. Thuốc bổ sâm nhung sang bổ hoàn giá trở trai gái đều dùng được cả mỗi hộp 1 đồng.

Ở nước cai ở phiếu ngại nào ăn nằng đã lâu uống khỏi không vật và đi làm được, hạng nhất 2 đồng 1 chai, hạng 1 đồng, chai con 5 hào, qui khách ở xa viết thư về kê bệnh bản hiệu gửi thuốc tới ngay gửi cách lĩnh hóa giao ngân, nước gửi mandat chước, tin đề như sau này : M. TRẦN-ĐẮC-SỬ dit TAM TỈNH-Y-QUÁN à Nam-định.

3039

TREPARSOL

Thuốc này các thầy-thuốc đều dùng. Ở các nhà-thương Đông-dương đã thí-nghiệm. Là một thứ thuốc tốt, rất công-hiệu, để thay thuốc tiêm (914).

Để trị bệnh-lị.
Bệnh giang-mai.
Bệnh sốt-rét ngã-nước.
Ống lớn 30 viên. Ống nhỏ 15 viên.
Ở các nhà Bào-chế có sách dặn bảo mọi việc về cách dùng.

3051

PHẤM,

Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon.

Thường lắm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, il lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè già lá cho nên gìn giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THẢI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy qui-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin chực tiếp quá bộ chiếu cố cho bản-hiệu tại Hanoï, Haïphong và Nam-định.

NINH-THẢI-HIỆU
số 10, phố hàng Ngang, Hanoi
số 113, phố Khách, Haïphong
số 78, phố hàng Trống, Nam-định
Kính-cáo

3022b

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

LỢI-THÁI

BÁN ĐỒ VÀNG BẠC
108-110, Phố hàng Bạc, Hanoi

Quí-khách muốn sắm đồ nam-trang và nữ-trang, xin mời lại hiệu LỢI-THÁI, 108-110 đầu phố hàng Bạc, bản-hiệu chuyên nghề đã lâu năm, buôn bán thực thà nên được nhiều qui-khách gần xa chiếu-cố.

Thương thường vẫn gửi hàng đi bán khắp các tỉnh trong ba kỳ và xứ Laos.

3017



ĐAU BẤP ĐỘI SƯNG MÌNH GHẺ CHỐC MỤN - LÁT SANG BỌC GÃI TRẦY DA

ĐAU MÌNH ĐAU GÂN - NHỨC MỎI LAO TỔN

HÃY LO SỬA SỰ MÁU ME

Những người phải bị máu xấu, mang ngàn sự độc trong máu, trong nước tiểu chứa muôn ngàn đồ độc, nó chạy thông lưu vào gân xanh, mạch máu. Nếu chẳng biết mà lo ngừa đón trước, thì nó hay sanh ra nhiều bịnh hiểm-nghèo, như là : bịnh bất toại, nào là bịnh ung độc, lở lói, nào là bịnh nhức nhối trong gân cốt, nhức xương, xốn xao trong tỷ, rất là khốn nạn vô cùng, nhứt là về phần người đờn-bà, mấu me không tốt, nó phải hại to.

Bởi vậy phải lo mà bổ huyết lại, sửa máu lại, phải dùng thứ thuốc *DÉPURATIF RICHELET* là thuốc rất hay, để mà đuổi trừ đồ độc thông lưu trong máu, đặng nó làm cho máu trở nên tốt, thì mới thạnh vượng lại đặng.

Nhiều ông danh sư và những người có làm những các bịnh vì máu, đều chứng chắc và cao rao cái danh của thứ thuốc *DÉPURATIF RICHELET* là một thứ thuốc rất đại tài.

Mấy nhà thuốc đều có bán, chỉ-trừ tại nhà thuốc chánh của ông L. Solirène ở ngang nhà bài tây, Sai.on.

Nếu rồi mà hết thì gởi ngay qua hàng cái Laboratoire de L. RICHELET de Sedan, 5, Rue de Belfort, BAYONNE Basses Pyrénées).

3048 a

Nếu ai mắc phải bệnh tình e lậu và giang-mai đã lâu hay mới, dù nặng hay nhẹ mà muốn được mau khỏi, không tốn tiền lại không hại về đường sinh dục, nên tập tức đáng thuốc của hiệu D-NGỌC-LIÊN, n. 46, Rue Principale à Đáp cầu, vì hiệu ấy là một nhà chuyên trị bệnh tình đã có lâu không ngày nào là không tiếp được giấy ngợi khen và mình tạ ở các nơi gởi lại.

Ở Hà-nội có gửi hiệu Kim đức giang, 60, phố hàng Bồ và ở Nam hiệu Phương-nguyên phố Paul Bert làm đại-lý bán bộ.

3020

祥和裕
YU-WO-TSEONG

VENTE EN GROS
68, Rue des Cantonnais, 68
Hanoi (Tonkin)
TÉLÉPHONE N° 266

Bản-hiệu có bán buôn các thứ vóc nhiều, hàng lên nhiều lắm, hàng thật tốt, giá thật rẻ

Có bán cả hàng in Bắc-kỳ như the, xuyến, lĩnh, lụa, hàng, quế, vân vân. và hàng Saïgon như lĩnh, the, vân vân.

Nay mới có độ các mặt, lãng thâm, mapa đen và vải màn rộng khổ. Những hàng nay bán buôn từng tấm. chớ không bán lẻ và không có mẫu gửi đi các tỉnh, vì hàng còn nguyên không thể cắt được.

Qui-khách ở gần nên đến bản hiệu coi hàng, còn ở xa thì gửi thư tới, bản hiệu xin gửi contre remboursement.

Cẩn-bạch
YU-WO-TSEONG

3015

RHOMNOL

Của các nhà Laboratoire Leprince, là một thứ thuốc bổ rất mạnh, cho những người vì lao-động quá mà suy-nhược, và những người nhọc-mệt trí-não, và thần-kinh, rất linh nghiệm.

Thuốc viên : Mỗi ngày 4 hay 6 viên.

Tại tất cả các nhà Bào-chế xứ Bắc-kỳ đều có bán.



3052

NHÂN DỊP TẾT

Trong **25** ngày từ ngày **15** tháng Chạp đến mồng **9** tháng riêng các quí-khách đến mua hàng, hoặc gửi thơ về mua hàng ở bản-hiệu, mà có gửi giả trước, hoặc cả số tiền hàng, hoặc một món tiền sấp sỉ với số tiền hàng mua, thì đều có quà tặng cả.

Ai mua **0$50** trở lên xin biếu một chai nhỏ VIN TONIQUE GÉNÉRATEUR J. K. WATSON.

Mua từ **2$00** trở lên, tùy theo số tiền nhiều ít, xin biếu hoặc là *một chai rượu mùi, một bánh sà-phòng, một hộp phấn*, hoặc *một lọ nước hoa Pompéia.*

PHARMACIE CHASSAGNE

59, Rue Paul-Bert, Hanoi

3002

BOROSODINE LUMIÈRE



là thuốc chị bệnh nào chất thần kinh rất linh nghiệm.

Ai mắc bệnh, đang ốc, rối chí khán, không ngủ được, trong mình bức bối khó chịu, dùng thuốc này khỏi ngay, ngủ ngon, trong mình dễ chịu, khoan khoái.

Ở các hiệu bào-chế Đông-pháp có bán cả.

3050

NHỮNG VẾT XẤU Ở NGOÀI DA

cũng là diện mạo già đi, là bởi các chất dựng nên da khô đi.

THỬ CRÈME SIMON



CRÈME SIMON

PARIS



giữ cho da mềm mại, giữ cho người trẻ và đẹp luôn. Trừ được hắn nắng, bệnh cảm thử, và các dầu sâu bọ đốt, vân vân.

Phấn và xà-phòng Simon

3045 b



BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

Có những chi-dụ sau này chuẩn cho hưởng những đặc biệt quyền lợi : 21 Janvier 1875, 20 Février 1875, 19 Mai 1900, 4 Janvier 1920, 12 Janvier 1921, 12 Janvier 1922, 17 Janvier 1923, 30 Janvier 1924, 16 Janvier 1925, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.

TỰ BẢN DỰ ĐỊNH : FRANCS . **72.000.000**
TỰ BẢN NỘP RỒI : » **68.400.000**
CỘNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGÂN NGÀY 30 JUIN 1294 : » **84.089.090**

Chánh quán tại : Paris (VIIIe), 96, Boulevard Haussmann

Chánh trí-sự : M. A. DE MONPLANET, Hộ-bộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ ngân hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Hongay (Société française des Charbonnages d'Extrême Orient).

Phó trí-sự : M. STANISLAS SIMON, trí-sự công-ty Điện-Việt Thiết lộ.

Tổng chủ nhiệm : M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh tra.

Các chi quán :

TẠI ĐÔNG-PHÁP : Nam-kỳ : SAIGON.
Trung-kỳ : TOURANE
Bắc-kỳ : HAIPHONG, HANOI.
Cao-miên : PHNOM-PENH, BATTAMBANG.
Quảng-châu-loan : FORT-BAYARD.
TẠI VÂN-NAM : MÔNG-TỰ, VÂN-NAM-PHỦ.
TẠI THIÊM-LA : BANGKOK.
TẠI ANH THUỘC-ĐỊA : SINGAPORE.
TẠI TRÙNG-HOA : BẮC-KINH, THƯỢNG-HẢI, THIÊN-TÂN, QUẢNG-ĐÔNG, HƯƠNGCẢNG, HANKEOU.
TẠI PHI-CHÂU : DJIBOUTI.
TẠI TÂN-THẾ-GIỚI : NOUMÉA.
TẠI TAHITI QUẦN-ĐẢO : PAPEETE.
ETABLISSEMENTS FRANÇAIS DE L'INDE : PONDICHÉRY.

3045

Điện viết tắt để gửi điện-tín : INDOCHINE.

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập tự năm 1886, là thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

KENO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dân bà ở cữ . . . . . Một litre : 2$40*
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai : 1,25*

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai : 1,25*
Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh giập và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm . . . . . Một chai : 1,25*

BOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai : 0,80*

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay.
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3043